**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO**

**TRƯỜNG MẦM NON TAM CƯỜNG**

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ**

**CHỦ ĐỀ: “Nghề nghiệp”**

**Lớp 3TC2**

**Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ 13/11 đến 08/12/2023)**

**Giáo viên: Nguyễn Thị Lê**

**Nguyễn Thị Dịu**

**NĂM HỌC: 2022- 2023**

I-MỤC TIÊU, NỘI DUNG, HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TTT | TTL | Mục tiêu năm | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Tài nguyên học liệu | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐIỂM: NGÀNH NGHỀ | | | | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|  |  |  |  |
| N 1 | N 2 | N 3 | N 4 |
|  |  | Mục tiêu |  |  |  |  |  | Nghề nông quê em | Ngày hội của Cô giáo | Nghề SX tái chế | Nghề dịch vụ |
| I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT | | | | | | | | | | | | |
| 1 | 1 | Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn | Hô hấp: Hít vào thở ra  - Tay:  + Hai tay đư lên cao, ra phía trước, sang hai bên  + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực  - Lưng, bụng, lườn:  + Cúi người về phía trước  + Quay sang trái, sang phải  + Nghiêng người sang trái, sang phải  - Chân:  + Bước lên phía trước, bước sang ngang, ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ  + Co duỗi chân | Bài 4: Hô hấp: Hái hoa Tay: Bắt chéo hai tay trước ngực Chân: Bước sang ngang Bụng: Quay sang trái, sang phải Bật: Bật tại chỗ | [bài tập thể dục sáng 4](https://drive.google.com/file/d/1EBJJmVxhVrZ4qMeTpFegOPebcJouJz1k/view?usp=sharing) | Khối | Sân chơi | TDS | TDS | TDS | TDS |  |
| 43 | 9 | Giữ được thăng bằng khi bước lên, xuống bục cao 30cm | Bước lên, xuống bục cao 30cm | HĐH, HĐNT, HĐC: Bước lên xuống bục cao 30cm |  | Lớp | Lớp học | HĐNT | HĐH | HĐH+HĐNT | HĐH+HĐNT |  |
| 61 | 13 | Biết phối hợp chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc | Chuyền bắt bóng hai bên theo hàng ngang, | HĐH, HĐC, HĐNT: Chuyền bóng qua đầu |  | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐH+HĐNT | HĐH+HĐC | HĐH+HĐNT |  |
| 63 | 15 | Ném trúng đích ngang (xa 1,5m) | Ném trúng đich nằm ngang | HĐH, HĐNT, HĐC: Ném trúng đích ngang bằng 1 tay | Ném trúng đích ngsng bằng 1 tay | Lớp | Lớp học | HĐC | HĐNT | HĐH | HĐH+HĐNT |  |
| 64 | 16 | - Ném xa bằng 1 tay về phía trước theo khả năng | Ném xa bằng một tay | HĐH, HĐC, HĐNT: Ném xa bằng 1 tay | [Ném xa bằng 1 tay](https://drive.google.com/file/d/1hFqwd39u35l4ZBSbbhxQX24mMacXVucf/view?usp=sharing) | Lớp | Sân chơi | HĐC | HĐNT | HĐNT | HĐH |  |
| 128 | 29 | Trẻ được chăm sóc sức khoẻ, dinh dưỡng theo khoa học | Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ. | HĐG: Cách nấu sữa ngô | [Cách nấu sữa ngô](https://drive.google.com/file/d/1zh1Dz1JCcfZ1eUShec11RH18X74FYJz7/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
|  |  |  |  | HĐG: trò chơi: Khám bệnh cho bé | [Hướng dẫn sử lý vết côn trùng cắn](https://drive.google.com/file/d/1XQaXqX3HEbddZXymCgMBNnrvRoQzO_rJ/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| 131 | 32 | Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc, sẵn có tại địa phương | Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc | VSAN nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc |  | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
| 132 | 33 | Biết ý nghĩa của việc ăn để giúp cơ thể khoẻ mạnh, cao lớn. Hình thành thái độ vui lòng chấp nhận và có hứng thú trong ăn uống, không kén chọn thức ăn | Nhận biết sự liên quan giũa ăn và uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, SDD, béo phì, …) | ĐTT: Nhận biết các bữa ăntrong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng, đủ chất |  | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |  |
|  |  | II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC | | | | | | | | | | |
| 264 | 73 | Có khả năng so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn | 'So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn | HĐG: -Bé tìm số lượng, Nhanh mắt, nhanh tay, Bé tập so sánh. |  | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
|  |  |  |  | HĐH, HĐG, HĐC: So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3 | [So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3](https://drive.google.com/file/d/1b6DmvAv5HpEcQZQ7XDyLhlYae6JAb3sw/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐG | HĐH+HĐC | HĐH+HĐG |  |
| 268 | 77 | Biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3. | Gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3 | HĐH, HĐG: Gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3 | [Gộp và đếm 2 nhóm đối tượng cùng loại trong phạm vi 3.](https://drive.google.com/file/d/1uCysl-oKbp4kt_ULO9OkasjAX11_8A6U/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐH |  |
|  |  | Biết tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn trong phạm vi 3 | Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn trong phạm vi 3 | HĐG, HĐC: Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn trong phạm vi 3 |  | Lớp | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐG | HĐG |  |
| 337 | 91 | Trẻ biết kể tên và nói được sản phẩm, ích lợi của một số nghề phổ biến | Kể tên và nói được sản phẩm, ích lợi của một số nghề phổ biến | HĐNT: Quan sát đồ dùng nấu ăn, Quan sát sản phẩm nghề nông, Trò chuyện nghề bán hàng, dụng cụ bác sĩ+ HĐG: Trò chơi đóng vai. Trò chơi phân loại đồ dùng, Làm đồ dùng dụng cụ các nghề, phân loại sản phẩm các nghề. |  | Lớp | Lớp học | HĐNT | HĐG | HĐG | HĐNT |  |
|  |  |  |  | + HĐH: - Tìm hiểu về giấy(5E)  -Tìm hiểu về nghề giáo viên. | [Tìm hiểu nghề Bác sĩ](https://drive.google.com/file/d/1-Ld9TgF1sEIDE0m_ej3jJejcNlFY7M3_/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐC | HĐH | HĐH | HĐH+HĐC |  |
|  |  | III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ | | | | | | | | | | |
| 348 | 97 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề Nghề nghiệp | HĐH: Kể chuyện cho trẻ nghe: Gà trống và hạt đậu, Món quà của cô giáo HĐG/HĐC: Nghe kể chuyện trên vi tính | [Truyện: Chú lính cứu hỏa](https://drive.google.com/file/d/1oWU3DlYtLcnt_eXshRMgaavol3PnMt2g/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐC | HĐH | HĐH | HĐH+HĐG |  |
| 351 | 99 | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề: Nghề nghiệp | ĐTT, HĐC: Nghe các bài thơ trong chủ đề: Đi cày, đi bừa, bé làm bao nhiêu nghề, Cô và mẹ, Cái bát xinh xinh, bé làm Thợ xây, Làm nghề như bố, Xe chữa cháy, HĐG: Nghe các bài thơ trên vi tính. |  | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | HĐC | HĐC |  |
| 368 | 104 | Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng | - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu mở rộng. | ML-MN+HĐNT: Khuyến khích trẻ bày tỏ tình cảm và hiểu biết về bản thân qua giao tiếp với cô và các bạn, HĐG: Góc phân vai; gia đình, bán hàng, bác sĩ |  | Lớp | Lớp học | HĐNT | HĐNT | MLMN | MLMN |  |
| 375 | 111 | Có khả năng đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện.C ó khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi | Đọc các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề: Nghề nghiệp | ĐTT, HĐH, HĐC: Đọc các bài thơ trong chủ đề: Làm Bác sĩ, Bé làm bao nhiêu nghề HĐG: Đọc các bài thơ trên vi tính. | [Vè nghề nghiệp](https://drive.google.com/file/d/148jE7kbWysCdontwnZa3iCGlE3t6okm_/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC | HĐH |  |
|  |  | IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI | | | | | | | | | | |
| 433 | 117 | Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động. | Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt cử chỉ, giọng nói, trò chơi vận động | HĐG, HĐC: Vận động theo nhạc bài hát: cô và mẹ, Lớn lên cháu lái máy cày | [nhạc " Cô và mẹ"](https://tainhac123.com/tai-bai-hat-co-va-me-be-thanh-ngan-mp3/0HCQHXUWGgro.html) | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐC | HĐC |  |
| 434 | 118 | Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi | Kể về bản thân thông qua những câu hỏi gợi mở của cô | HĐH, LH, HĐC: Cô giáo của em, Công việc của bác lao công |  | Lớp | Lớp học | LH | HĐH | HĐH | HĐH+HĐC |  |
| 452 | 123 | Biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ | Chơi cùng bạn theo nhóm nhỏ | HĐG, HĐNT, ĐTT: Dạy trẻ chơi theo nhóm nhỏ, Bác lao công, TC: Nhà tạo mẫu tóc tài năng |  | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐNT | ĐTT |  |
|  |  | V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ | | | | | | | | | | |
| 478 | 130 | Biết bộc lộ cảm xúc (vui sướng, vỗ tay) và nói lên cảm nhận của mình khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi và tác phẩm nghệ thuật về gia đình | ĐTT: Trẻ nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi và về vẻ đẹp của tình cảm chủ đề nghề nghiệm |  | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |  |
| 483 | 132 | Nghe bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca….) | Nghe bài hát, bản nhạc, thơ, câu chuyện (nhạc thiếu nhi, dân ca….) chủ đề nghề nghiệp | HĐC: Nghe hát: Cô giáo miền xuôi, Cháu hát về đảo xa, Cháu yêu cô chú công nhân, Cháu yêu cô thợ dệt, Lớn lên cháu lái máy cày |  | Lớp | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |  |
| 484 | 133 | Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc | - Hát đúng lời ca của các bài hát phù hợp với lứa tuổi chủ đề nghề nghiệp | HĐH, HĐG, HĐC: Dạy hát, Cháu yêu cô chú công nhân, Bác đưa thư vui tính |  | Lớp | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐH | HĐH |  |
| 485 | 134 | Trẻ biết vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc | Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc theo chủ đề: Gia đình | HĐH, HĐC, HĐNT: Dạy vận động kéo cưa lừa xẻ |  | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐH+HĐC | HĐH+HĐNT | HĐH+HĐNT |  |
| 487 | 136 | Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm | Thiết kế sáng tao sản phẩm ứng dụng trong cuộc sống | HĐH: Làm tranh từ hạt ngô, Làm thiệp tặng cô. (EDP) |  |  | Lớp học | HĐH | HĐH | HĐH+HĐG | HĐH+HĐG |  |
| 488 | 137 | Trẻ biết sử dụng một số kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản. Trẻ biết nhận xét sản phẩm tạo hình | Biết sử dụng một số kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản theo chủ đề: Nghề nghiệp và nhận xét sản phẩm tạo hình. | HĐH, HĐG, HĐC: Nặn cái đĩa |  | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐC | HĐH |  |
| 509 | 139 | Có khả năng tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích | Làm đồ chơi | HĐG: Dán hoa giấy |  | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
|  |  |  | **Cộng tổng số nội dung phân bố vào chủ đề** | | |  |  | **29** | **26** | **23** | **20** |  |
|  |  |  | Trong đó | Đón trả trẻ |  |  |  | 3 | 3 | 2 | 3 |  |
|  |  |  |  | Thể dục sáng |  |  |  | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
|  |  |  |  | Hoạt động góc |  |  |  | 8 | 10 | 7 | 5 |  |
|  |  |  |  | hoạt động ngoài trời |  |  |  | 3 | 3 | 2 | 1 |  |
|  |  |  |  | Vệ sinh ăn ngủ |  |  |  | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
|  |  |  |  | Hoạt động chiều |  |  |  | 7 | 3 | 4 | 3 |  |
|  |  |  |  | Mọi lúc mọi nơi |  |  |  | 0 | 0 | 1 | 1 |  |
|  |  |  |  | Tham quan dã ngoại |  |  |  | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
|  |  |  |  | Lễ hội |  |  |  | **1** | **0** | **0** | **0** |  |
|  |  |  |  | Hoạt động học có chủ đích |  |  |  | ***5*** | ***5*** | ***5*** | ***5*** |  |
|  |  |  | Chia ra | HĐH+HĐNT |  |  |  | ***0*** | ***1*** | ***1*** | ***3*** |  |
|  |  |  |  | HĐH+HĐG |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***1*** | ***3*** |  |
|  |  |  |  | HĐH+HĐC |  |  |  | ***0*** | ***2*** | ***3*** | ***2*** |  |
|  |  |  |  | *Giờ thể chất* |  |  |  | ***1*** | ***1*** | ***1*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  | *Giờ nhận thức* |  |  |  | ***1*** | ***1*** | ***1*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  | *Giờ ngôn ngữ* |  |  |  | ***1*** | ***1*** | ***1*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  | *Giờ TCKN-XH* |  |  |  | ***0*** | ***1*** | ***1*** | ***0*** |  |
|  |  |  |  | *Giờ thẩm mỹ* |  |  |  | ***2*** | ***1*** | ***1*** | ***2*** |  |

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| Nghề nông quê em | 1 | 13/11 - 17/11/2023 | Nguyễn Thị Lê |  |
| Ngày hội của cô giáo | 1 | 20/11 - 24/11/2023 | Nguyễn Thị Dịu |  |
| Nghề sản xuất-tái chế | 1 | 27/11 - 01/12/2023 | Nguyễn Thị Lê |  |
| Nghề dịch vụ | 1 | 04/12 - 08/12/2023 | Nguyễn Thị Dịu |  |

III. CHUẨN BỊ:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh: “**Nghề nông quê em” | **Nhánh: “**Ngày hội của cô giáo” | **Nhánh** :”Nghề sản xuất-tái chế” | **Nhánh :“**Nghề dịch vụ” |
| **Giáo viên** | Máy tính- Giáo án các tiết dạy theo chương trình:  Tranh về bài thơ: Bé làm bao nhiêu nghề; “… Tranh truyện; “Nhổ củ cải” “Cây rau của Thỏ út…  Cô chuẩn bị kéo, đất nặn, bút sáp, nhạc bài hát trong chủ đề Ngành nghề | Máy tính- Giáo án các tiết dạy theo chương trình:  Tranh về bài thơ: “Cô và mẹ”, Cô gáo của con; Tranh truyện: Món quà của cô giáo” Cô chuẩn bị kéo, đất nặn, bút sáp, nhạc bài hát trong chủ đề Ngành nghề | Máy tính- Giáo án các tiết dạy theo chương trình:  Tranh về bài thơ: “làm nghề như bố, Bé làm thợ xây”; “; “… Tranh truyện: Gà trống và hạt đậu.  Cô chuẩn bị kéo, đất nặn, bút sáp, nhạc bài hát trong chủ đề Ngành nghề | Máy tính- Giáo án các tiết dạy theo chương trình:  Tranh về bài thtơ, truyện: bác đưa thư vui tính, “Làm bác sĩ”; xe chữa cháy” Chú lính cứu hoả siêu đẳng. Cô chuẩn bị kéo, đất nặn, bút sáp, nhạc bài hát trong chủ đề ngành nghề |
| **Nhà trường** | CSVC, nguyên học liệu, tranh ảnh, các loại đồ dùng, đồ chơi cho trong và ngoài lớp học về chủ đề ngành nghề | CSVC, nguyên học liệu, tranh ảnh, các loại đồ dùng, đồ chơi cho trong và ngoài lớp học về chủ đề ngành nghề | CSVC, nguyên học liệu, tranh ảnh, các loại đồ dùng, đồ chơi cho trong và ngoài lớp học về chủ đề ngành nghề | CSVC, nguyên học liệu, tranh ảnh, các loại đồ dùng, đồ chơi cho trong và ngoài lớp học về chủ đề ngành nghề |
| **Phụ huynh** | -Một số đồ dùng đã qua sủ dụng, đồ cũ của bố mẹ (điện thọai di động, điện thoại bàn, vỏ hộp, hộp xốp, quần áo, giầy dép, gương lược, phấn trang điểm…) | -Một số đồ dùng đã qua sủ dụng, đồ cũ của bố mẹ (điện thọai di động, điện thoại bàn, vỏ hộp, hộp xốp, quần áo, giầy dép, gương lược, phấn trang điểm… | -Một số đồ dùng đã qua sủ dụng, đồ cũ của bố mẹ (điện thọai di động, điện thoại bàn, vỏ hộp, hộp xốp, quần áo, giầy dép, gương lược, phấn trang điểm… | -Một số đồ dùng đã qua sủ dụng, đồ cũ của bố mẹ (điện thọai di động, điện thoại bàn, vỏ hộp, hộp xốp, quần áo, giầy dép, gương lược, phấn trang đểm |
| **Trẻ** | Bổ sung đồ chơi ở các góc hợp chủ đề: Gạch, cây cỏ.  **-**Bút sáp, đất nặn, giấy màu, giấyA4, kéo, bảng, hồ dán vở tạo hình, vở toán.  - Tranh truyện, tranh ảnh về chủ đề gia đình.” “Nghề nông quê em”- Bàn ghế, đồ dùng phục vụ bán trú, gối, bát, thìa. | Bổ sung đồ chơi ở các góc hợp chủ đề: Gạch, cây cỏ.  **-**Bút sáp, đất nặn, giấy màu, giấyA4, kéo, bảng, hồ dán vở tạo hình, vở toán.  - Tranh truyện, tranh ảnh về chủ đề gia đình: Ngày hội của cô giáo  - Bàn ghế, đồ dùng phục vụ bán trú, gối, bát, thìa. | Bổ sung đồ chơi ở các góc hợp chủ đề: Gạch, cây cỏ.  **-**Bút sáp, đất nặn, giấy màu, giấyA4, kéo, bảng, hồ dán vở tạo hình, vở toán.  - Tranh truyện, tranh ảnh về chủ đề gia đình:” Nghề sản xuất- tái chế”  - Bàn ghế, đồ dùng phục vụ bán trú, gối, bát, thìa. | Bổ sung đồ chơi ở các góc hợp chủ đề: Gạch, cây cỏ.  **-**Bút sáp, đất nặn, giấy màu, giấyA4, kéo, bảng, hồ dán vở tạo hình, vở toán.  - Tranh truyện, tranh ảnh về chủ đề Gia đinh:”:” Nghề dịch vụ”- Bàn ghế, đồ dùng phục vụ bán trú, gối, bát, thìa. |

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNGTOÀN CHỦ ĐỀ:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Các HĐ** | | **Thứ 2** | | **Thứ 3** | | | | **Thứ 4** | | | | **Thứ 5** | **Thứ 6** | | | |
| **Đón Trẻ** | | -Cho trẻ: Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca)  -Dạy trẻ phân biệt thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người  -Dạy trẻ nhận biết: Một số quy tắc an toàn đơn giản ( quy tắc đi lên xuống cầu thang, chờ người lớn đưa sang đường,…) Ra nắng, mưa biết đội mũ, nón, Biết mặc quần áo ấm khi trời lạnh  -Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng trong giao tiếp  -Dạy trẻ biết: Kể lại sự việc đơn giản 1-2 tình tiết  -Dạy trẻ: Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Vâng ạ"; "Dạ"; "Thưa", … trong giao tiếp  -Trò chuyện với trẻ về một số nghề phổ biến trong xã hội, sản phẩm một số nghề | | | | | | | | | | | | | | |
| **TDS** | | \* Khởi động: Cô cho trẻ đi, chạy theo yêu cầu hiệu lệnh của cô, về đội hình vòng tròn  \* Trọng động: Tập BTPTC- Tập kết hợp với bài bài “lớn lên cháu lái máy cày”, Chú công nhân, Cô và mẹ, …  Bài 4:Hô hấp: Hái hoa Tay: Bắt chéo hai tay trước ngực Chân: Bước sang ngang Bụng: Quay sang trái, sang phải Bật: Bật tại chỗ  \* Hồi tĩnh:  - Múa hát hay chơi trò chơi | | | | | | | | | | | | | | |
| **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Nhánh 1**  Nghề nông quê em | | *Ngày 13/11/2023*  **PTTC**  Chuyền bóng qua đầu | | *Ngày 14/11/2023*  **PTNT**  So sánh nhóm đối tượng trong phạm vi 3 | | *Ngày 15/11/2023*  **PTNN**  **Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề** | | | | | *Ngày 16/11/2023*  **PTTM**  Làm tranh từ hạt ngô | | | | *Ngày 17/11/2023*  **PTTM**  **VĐ: Kéo cưa lừa xẻ** | |
| **Nhánh 2**  Ngày hội của cô giáo | | *Ngày 20/11/2023*  **PTTC**  Bước lên xuống bục cao 30 cm | | *Ngày 21/11/2023*  **PTNT**  Tìm hiểu về nghề giáo viên của cô giáo) | | *Ngày 22/11/2023*  **PTNN**  Truyện: Món quà của cô giáo | | | | | *Ngày 23/11/2023*  **PTTM**  Làm thiệp tặng cô” | | | | *Ngày 24/11/2023*  **PTTCXH**  Cô giáo của em | |
| **Nhánh 3**  Nghề sản xuất-tái chế | | *Ngày 27/11/2023*  **PTTC**  Ném trúng đích nằm ngang | | *Ngày 28/11/2023*  *PTNT*  **Tìm hiểu về giấy** | | *Ngày 29/11/2023*  **PTNN**  Kể chuyện :” Gà trống và hạt đậu” | | | | | *Ngày 30/11/2023*  **PTTM**  Hát: Cháu yêu cô chú công nhân | | | | *Ngày 01/12/2023*  **PTTCKNXH**  Công việc của bác lao công | |
| **Nhánh 4**  Nghề dịch vụ | | *Ngày 04/12/2023*  **PTTC**  Ném xa bằng 1 tay | | *Ngày 05/12/2023*  **PTNT**  Gộp 2 nhóm đối tượng trng phạm vi 3 (5E) | | *Ngày 06/12/2023*  **PTNN**  Thơ: Làm bác sĩ | | | | | *Ngày 07/12/2023*  **PTTM**  Nặn cái đĩa | | | | *Ngày 08/12/2023*  **PTTM**  Hát: Bác đưa thư vui tính | |
| **HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI** | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Nhánh 1** | | *Ngày 13/11/2023*  -Quan sát thời tiết  -TCVĐ: Trời nắng, trời mưa  -Chơi tự do KVC 3 | | | *Ngày 14/11/2023*  -Quan sát khu nhà bếp  -TCVĐ: tìm về đúng nhà  -Chơi tự do KVC 1 | | | | *Ngày 15/11/2023*  -Vẽ hình tròn trên sân( Vẽ quả tròn)  -- TCVĐ: Thi ai nhanh  - Chơi tự do KV 2 | | | *Ngày 16/11/2023*  -Quan sát cây hoa lan  - TCVĐ: Nhặt lá rơi  - Chơi tự do KV 3 | | | | *Ngày 17/11/2023*  -QS đồ chơi ngoài trời  -TCVĐ: Tìm bạn thân  - Chơi tự do KV 1 |
| **Nhánh 2** | | *Ngày 20/11/2023*  **-Quan sát đồ dùng gia đình**  **-TCVĐ: Tung bóng**  -Chơi tự do KVC 2 | | | *Ngày 21/11/2023*  - Q. sát: Cây xoài  - TC: Trời nắng, trời mưa  - Chơi tự do KVC 1 | | | | *Ngày 22/11/2023*  **-Thu thập lá cây làm đồ chơi tặng bạn**  - TCVĐ: Ai nhanh nhất  - Chơi tự do KVC 3 | | | *Ngày 23/11/2023*  - Q. Sát: QS thời tiết  - TC: Cáo và thỏ  - Chơi tự do KVC 2 | | | | *Ngày 24/11/2023*  -Quan sát đồ dùng nấu ăn  -TC: Tìm về đúng nhà  -Chơi tự do KVC 1 |
| **Nhánh 3** | | *Ngày 27/11/2023*  **-** Lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân trường  -TCVĐ: Trốn tìm  -Chơi tự do KVC 2 | | | *Ngày 28/11/2023*  - Quan sát vườn cây  - Tổ chức cho trẻ thi đua đi kiễng gót  -Chơi tự do KVC 1 | | | | *Ngày 29/11/2023*  Vẽ phấn trên sân hình ngôi nhà 1 tầng, 2 tầng  - TCVĐ: Chuyền bóng sang 2 bên  -Chơi tự do KVC 3 | | | *Ngày 30/11/2023*  - Q. Sát: đu quay  -TC: kẹp bóng  - Chơi tự do KVC 2 | | | | *Ngày 01/12/2023*  - Vẽ hình tròn trên sân (vẽ quả tròn)  - TC: Tìm bạn thân -Chơi tự do KVC 1 |
| **Nhánh 4** | | *Ngày 04/12/2023*  -Đếm số lượng đồ chơi  trên sân  -Chơi : Tìm đúng nhà  -Chơi tự do KV 2 | | | *Ngày 05/12/2023*  - Q. sát: Cây xoài  - TC: Trời nắng, trời mưa  - Chơi tự do KV 3 | | | | *Ngày 06/12/2023*  - Q. sát: Cây xoài  - TC: Trời nắng, trời mưa  - Chơi tự do KV 2 | | | *Ngày 07/12/2023*  *.*- Quan sát vườn cây  - Tổ chức cho trẻ thi đua đi kiễng gót  KVC 2 | | | | *Ngày 08/12/2023*  - Q. Sát: QS thời tiết  - TC: Cáo và thỏ  - Chơi tự do KVC 1 |
| **Vệ sinh ăn ngủ** | | * Luyện kĩ năng rửa mặt, tay trước khi ăn cơm, cách bê ghế, đứng lên, ngồi xuống ghế. * Luyện kĩ năng chuẩn bị giờ ăn: Cách bê khay và chia cơm cho bạn cùng nhóm. * Luyện kĩ năng đi vệ sinh đúng nơi quy định biết nhận ra kí hiệu thông thường nhà vệ sinh. * Bê khay cơm cất vào chỗ quy định sau khi ăn xong. * Luyện kĩ năng chuẩn bị giờ ăn: cách bê khay và chia cơm cho bạn cùng nhóm. * Kĩ năng chuẩn bị chỗ ngủ: lấy gối, đặt đúng chỗ của mình.   Dạy trẻ không ăn thức ăn có mùi ôi thiu, không uống nước lã. | | | | | | | | | | | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG CHIỀU** | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Nhánh** | **Thứ 2** | | **Thứ 3** | | | | **Thứ 4** | | | **Thứ 5** | | | | **Thứ 6** | | | |
| **Nhánh 1** | -Ôn vđ bước lên xuống bục cao 30 cm  -Chơi tự do ở các góc. | | - Rèn kĩ năng đi kiễng gót  -Trò chuyện với trẻ về nghề nông | | | | -Đọc thơ: Giúp mẹ  -nặn chùm quả | | | -Hát Lớn lên cháu lái máy cày  -đếm số quả tong phạm vi 3 | | | | Làm vệ sinh lớp học:  + Lau đồ chơi/giá đồ chơi | | | |
| **Nhánh 2** | -Làm quen câu truyện “Cô bé quàng khăn đỏ”.  -Dọn dẹp đồ chơi. | | -Hướng dẫn trẻ cách sử lý vết côn trùng cắn  -Làm vệ sinh lớp học: | | | | -Tò chuyện với trẻ về nghề giáo viên  -hát: Cô và mẹ | | | -Ôn các bài thơ được học trong chủ đề. Chơi tự ở các góc. | | | | -Liên hoan văn nghệ. Cuối tuần  -VS lớp học | | | |
| **Nhánh 3** | -Ôn vđ: Ném trúng đích nằm ngang  - Di màu tranh cô giáo | | -Nặn theo ý thích  -So sánh chiều cao 2 bạn | | | | -Kể chuyện trong chủ đề  -Trò chuyện với trẻ về nghề thợ xây | | | -Hát các bài hát trong chủ đề  -Di màu sản phẩm nghề may | | | | -Văn nghệ cuối tuần  -VS lớp học | | | |
| **Nhánh 4** | -Ôn các bài thơ trong chủ đề.  *-*làm quen vận động :Ném xa bằng 1tay | | -Đọc thơ:” Làm bác sĩ” “”.  -Hoạt động nêu gương | | | | -Kể chuyện “Chú lính cứu hoả siêu đẳng  -Chơi tự do ở các góc | | | -T ọc:  + Lau đồ chơi/giá đồ chơi | | | | -Liên hoan văn nghệ  -Hoạt động nêu gương | | | |

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT

| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Nấu ăn** | \*Kiến thức:  - Trẻ biết phối hợp chơi theo nhóm một cách nhịp nhàng  \*Kỹ năng:  - Biết lấy và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định  - Rèn cho trẻ các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng chơi theo nhóm... \*Thái độ:  - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, biết nhường nhịn, giúp đỡ các bạn | TC1:  **+** Bé làm đầu bếp giỏi:    TC2:  + Nấu các món ăn bé thích từ sản phẩm nghề nông | - Một số loại thực phẩm rau, củ, quả, tôm cá, thịt  - Một số bộ xong, nồi bát thìa ca, cốc….  - Bộ đồ nấu ăn, bàn ghế, khăn trải bàn | x | x | x | x |
| **Bác sỹ** | Kiến thức:  - Trẻ thể hiện vai chơi bác sỹ khám, động viên kê đơn, phát thuốc cho bệnh nhân. \*Kỹ năng:  - Rèn cho trẻ các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng chơi theo nhóm... \*Thái độ:  - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, biết nhường nhịn, giúp đỡ các bạn | TC: +Bé làm bác sỹ | Quần áo Bác sĩ. -Dụng cụ y tế: kim tiêm, ống nghe, đo nhiệt kế, bàn cân, máy đo huyết áp.  -Tủ thuốc -Sổ khám bệnh. -Tiền, bảng giá thuốc. |  | x | x |  |
| **2** | **Góc học tập** | **Làm quen với toán** | 1- Kiến thức:  -Trẻ biết lựa chọn tròchơi mà mình thích.  2- Kỹ năng: -Biết chơi đúng cách, biết tương tác với bạn. -Giữ trật tự trong khi chơi.  3 Thái độ:  -Xếp đồ dùng gọn gàng sau khi chơi | TC1: Trò chơi: cao – thấp | -Quả to – nhỏ, vòng, mũ quần áo….  -Mũ, vòng, quần áo vàng – đỏ, giầy dép màu vàng - đỏ  --Lotô: mũ, nón giầy dép, bạn trai, bạn gái, quần, áo Các hình về chủ đề . -Bảng chơi. | x | x | x | x |
| TC2: Trò chơi: NB Hình vuông- hình tròn |  |
| TC3: Trò chơi: Xếp theo qui tắc A: B |
| TC4: Trò chơi: Bé tập đếm. |
| TC5:  Trò chơi: Nối đúng số lượng |
| **Văn học** | \*Kiến thức:  Trẻ biết vào góc chơi và lựa chọn trò chơi yêu thích.  \*Kỹ năng: -Trẻ biết lắng nghe bạn kể và biết tự kể chuyện theo tranh minh họa.  -Biết đóng vai theo nhân vật câu chuyện. “Cô bé quàng khăn đỏ. Nhổ củ cải  \*Tháiđộ: -Biết giữ trật tự trong khi chơi, đoàn kết với bạn | TC1:  -Xem tranh ảnh về chủ đề. | Các con rối tay, rối que, sách truyện tranh cho trẻ kể  Chuẩn bị keo, kéo, hồ dán, vải giấy màu cho trẻ làm truyện, sách | x | x | x | x |
| TC2: -Kể chuyện về các nghề trong xã hôi |
| TC3: -Làm sách về sản phẩm nghề nông, nghề thợ may… |
| **3** | **Góc**  **Xây dựng** |  | \* Kiến thức:  - Biết sử dụng nguyên vật liệu để xây dựng nhà, cây, hàng rào, bé tập thể dục  \* Kỹ năng:  - Biết lấy và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định  \* Thái độ:  - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, biết ngường nhịn, giúp đỡ các bạn | TC1: -Ghép hình nhà, cây, hàng rào, sản phẩm một số nghề | Bổ sung đồ chơi ở các góc hợp chủ đề: cây cỏ, gạch, nhựa, sỏi, thảm cỏ, lắp ghép mô hình nhà  - Hoa thảm cỏ, hoa cắt rời, hoa nhựa.... | x | x | x | x |
| TC2: - xây nông trại cây xanh, hoặc làng xóm của bé, |  | x | x |  |
| **4** | **Góc**  **nghệ thuật** | **Tạo hình** | \*Kiến thức:  - Trẻ biết phối hợp chơi theo nhóm một cách nhịp nhàng  - Biết tô màu, in đẹp  \* Kỹ năng:  - Trẻ ngồi đúng tư thế  - Có kỹ năng cầm bút, kỹ năng nặn  \* Thái độ:  - Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc cây cảnh,lau lá cây  - Giữ vệ sinh trong khi chơi. | TC1: Vẽ, nặn, cắt xé dán ngôi nhà của bé, sản phẩm nghề nông, đồ dung nghề nông, nghề may, nghề thợ xây... | - Vật liệu tạo hình : bút màu, giấy màu, giấy, bút chì, hồ dán, keo, kéo, đất nặn....  - Ảnh sinh nhật  - Quyển album  - Hồ dán | x | x | x | x |
| TC2: - In hình cô giáo, bác sĩ |
| TC3:-Làm bưu thiếp tặng cô giáo nhân ngày 20/11 |
| **Âm nhạc** | \*Kiến thức:  - Trẻ hát đúng nhạc, biểu diễn tự tin.  \* Kỹ năng:  - Trẻ biết phối hợp chơi theo nhóm một cách nhịp nhàng  \* Thái độ:  - Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc cây cảnh,lau lá cây  - Giữ vệ sinh trong khi chơi. | TC: - Ban nhạc đổ rê mí: hát múa về chủ đề ngành nghề… | - Dụng cụ âm nhạc : như đàn, xắc xô, mũ múa, thanh la, trống…. | x | x | x | x |

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “Nghề nông quê bé”

Thứ hai, ngày 13 tháng 11 năm 2023

**A-Hoạt động học:** Chuyền bóng qua đầu

**Lĩnh vực:** PTTC

**I.Mục đích - yêu cầu**

**\* Kiến thức**

- Trẻ biết chuyền bóng qua đầu bằng 2 tay mà không làm rơi bóng.

- Biết chơi trò chơi cùng bạn

**\* Kỹ năng**

- Phát triển kỹ năng vận động, sự khéo léo của đôi bàn tay

**\* Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động và trò chơi.

**II. Chuẩn bị:**

- Bóng để trẻ tập đủ cho trẻ

- Sàn tập sạch, thoáng mát.

- Nhạc

**III. Tiến hành**

**\*Hoạt động 1: Khởi động**

**-** Cô cùng trẻ làm bác lái xe, lái xe đi chơi

- Cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu chân theo sự hướng dẫn của cô giáo

**Hoạt động 2: Trọng động**

**\* Bài tập phát triển chung** (Tập với vòng, kết hợp với bài hát:” Lớn lên cháu lái máy cày”

- Bài 4: Hô hấp: Hái hoa

- Tay: Bắt chéo hai tay trước ngực

- Chân: Bước sang ngang

- Bụng: Quay sang trái, sang phải

- Bật: Bật tại chỗ

\* **Vận động cơ bản “Chuyền bóng qua đầu”**

- Cho trẻ đứng thành 2 hàng ngang cách nhau 3- 4 m

- Cô làm mẫu lần 1 không giải thích và mời trẻ lên làm cùng cô.

- Làm mẫu lần 1: Phân tích động tác.

-TTCB: Cô đứng thẳng người, chân rộng bằng vai, cô cầm bóng bằng 2 tay đưa lên cao quá đầu, hơi ngả người ra sau chuyền cho bạn đứng sau bạn đứng sau sẽ bắt bóng cứ như vậy cho đến hết.

\* Trẻ thực hiện

-Trẻ thực hiện l1

-Trẻ thực hiện l2 dưới hình thức thi đua giữa 2 đôi

-Cô quan sát trẻ tập và sửa sai cho trẻ, động viên khích lệ trẻ trong quá trình luyện tập

**\*Trò chơi vận động:**

- Trò chơi: Ô tô và chim sẻ

-Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi cho trẻ

-tổ chức cho trẻ chơi2-3 lần

**\* Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng hít thở sâu quanh sân tập 1-2 vòng

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

.................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

Thứ ba, ngày 14 tháng 11 năm 2023

**A-Hoạt động học: Hoạt động học:** So sánh 2 nhóm cây có số lượng trong phạm vi 3

**Lĩnh vực:** PTNT

**I.Mục đích - yêu cầu**

**1.Kiến thức**

-Trẻ biết mối quan hệ hơn kém nhau giữa 2 đối tượng trong phạm vi 3

-Trẻ nắm được nguyên tắc tạo ra sự bằng nhau về số lượng giữa 2 nhóm

-Trẻ tìm, tạo ra nhóm có số lượng trong phạm vi 3 theo yêu cầu của cô

**2.Kỹ năng**

-Luyện kỹ năng đếm

-Rèn cho trẻ sự nhanh nhạy, khéo léo, phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ

**3. Giáo dục**

-Giáo dục trẻ yêu quý, kính trọng các bác nông dân. Sử dụng sản phẩm của các bác nông dân không phí phạm như: Ăn cơm ăn hết suất, không làm cơm rơi vãi……

**II. Chuẩn bị:**

**Đồ dùng của cô**

**-**Máy vi tính, giáo án pp

-Nhạc trong chủ đề: Tía má em, Lớn lên cháu lái máy cày…

-Các loại sản phẩm của ngề nông

-Các thẻ số: 3,2,1

**b. Đồ dùng của trẻ**

-Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng có: 3 lô tô bác nông dân, 3 lô tô cái liềm, 2 thẻ số 3, thẻ số 2, thẻ số 1.

**III. Cách tiến hành:**

\***HĐ1. Ổn định tổ chức, tạo hứng thú**

- Cô cùng trẻ vận đọng bàiLowns lên cháu lái máy cày

+ Nghề nông làm những công việc gì?

+ Cần dụng cụ gì để làm việc?

+ Nghề nông tạo ra những sản phẩm gì?

- Cho trẻ đi quan sát sản phẩm nghề nông.

**\*HĐ2: Ôn số lượng trong phạm vi 3.**

+ Có gì đây các con?

+ Đây là những sản phẩm của nghề gì?

- Cho trẻ đếm sản phẩm và gắn thẻ số tương ứng với số lượng của sản phẩm.

\* Giáo dục trẻ: Yêu quý kính trọng bác nông dân, sử dụng sản phẩm của bác nông dân có ích, không phí phạm….

**\*HĐ3: So sánh, thêm bớt số lượng trong phạm vi 3**

- Cho trẻ lấy rổ về hình chữ U.

+ Các con đã nhận được món quà gì nào?

+ Các con xem trong rổ có gì?

+ Trời sáng rồi các bác nông dân phải đi làm việc các con hãy xếp tất cả số bác nông dân ra nào?

 + Các con kiểm tra xem có mấy bác nông dân?

+ Tương ứng với thẻ số mấy?

+ Các con hãy chuẩn bị 2 cái liềm cho bác nông dân làm việc.

+ Có bao nhiêu cái liềm?

+ Tương ứng với thẻ số mấy?

+ Bạn nào có nhận xét gì về số lượng hai nhóm?

+ Vì sao số lượng hai nhóm không bằng nhau?

+ Nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn mấy?

+ Để số lượng hai nhóm bằng nhau ta phải làm gì?

- Cho trẻ thêm 1 cái liềm

+ Số lượng hai nhóm bây giờ thế nào?

+ Và đều bằng mấy?

- Có 2 cái liềm đã bị hỏng chúng ta cùng đưa đi sửa nào.

+ 3 Cái liềm hỏng 2 cái còn lại mấy?

+ Tương ứng với thẻ số mấy?

+ Các con có nhận xét gì về số bác nông dân và số liềm?

+ Số nào ít hơn? Số nào nhiều hơn?

+ Muốn số liềm đủ cho các bác nông dân làm việc ta phải làm gì?

+ 1 cái liềm thêm 2 cái liềm ta được bao nhiêu?

+ Tương ứng với thẻ số mấy?

+ Bạn nào có nhận xét gì về số lượng hai nhóm?

+ Cùng bằng mấy?

- Cho trẻ cất hết số liềm

+ Các dụng cụ đã hỏng hết rồi còn lại gì đây?

- Cho trẻ cất hết số bác nông dân, vừa cất vừa đếm.

**HĐ 4: Củng cố, ôn luyện**

\* Trò chơi 1: Những ngón tay nhúc nhích

\* Trò chơi 2: Đội nào nhanh hơn

+ Cách chơi: Chia trẻ thành 3 đội, lần lượt từng bạn của mỗi đội lên chọn các loại sản phẩm bày ra đĩa có gắn thẻ số .

+ Luật chơi: Thời gian là một bản nhạc, mỗi lần chỉ được một bạn lên chọn. Mỗi đĩa mỗi loại sản phẩm…

\* Kết thúc: Cô nhận xét kết quả chơi.

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

Thứ tư, ngày 15 tháng 11 năm 2023

**A-Hoạt động học:** Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề

**Lĩnh vực:** PTNN

**I.Mục đích - yêu cầu**

**1.Kiến thức**

**-** Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, thuộc lời bài thơ.

- Trẻ biết được công việc các nghề trong xã hội .

**2.Kĩ năng**

- Trẻ đọc diễn cảm bài thơ.

- Trẻ mạnh dạn,tựu tin thể hiện

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định.

**3.Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô.

**II. Chuẩn bị**

**-** Tranh bài thơ cháu làm bao nhiêu nghề, nhạc bài hát em yêu cô chú công nhân.

**\*Tiến hành**

**\*HĐ1: Gây hứng thú**

- Cô cho trẻ hát bài cháu yêu cô chú công nhân.

- Con vừa hát bài hát gì?

- Công việc của các chú công nhân là gì?

- Các con có yêu các cô chú công nhân không?

- Lớn lên con muốn làm nghề gì?

- Cô giới thệu bài thơ cháu làm bao nhiêu nghề?

**\*HĐ2: Dạy trẻ đọc thơ**

Tác giả Yến Thao đã sáng tác một bài thơ rất hay, đó là bài thơ cháu làm bao nhiêu nghề, hôm nay cô và các con cùng tìm hiểu bài thơ này nhé.

- Cô đọc lần 1: Diễn cảm

- Cô đọc lần 2: Kết hợp với tranh, giải thích nội dung.

=> Bài thơ nói về rất nhiều nghề trong xã hội đấy và mỗi nghề đều mang lại những lợi ích riêng cho xã hội, em bé trong bài thơ đã được thử sức mình làm rất nhiều nghề khi trên lớp, nhưng khi về nhà thì vẫn là cái cún yêu của mẹ.

- Cô đọc lần 3: Đọc với tranh chữ to, giải thích từ khó.

\* Đàm thoai:

- Các con vừa đọc bài thơ gì?Của ai?

- Khi ở nhà bé đã làm những nghề nào?

- Nghề thợ nề làm gì?

- Nghề thợ hàn làm gì? Nghề thợ mỏ làm gì?

- Nghề thầy thuốc làm gì?Nghề cô nuôi làm gì?

- Khi chiều về với mẹ em bé lại làm gì?

=> Qua bài thơ các con phải biết yêu quý các cô chú công nhân.

- Cho cả lớp đọc thơ cùng cô 2 lần.

- Mời từng tổ đọc thơ

- Mời nhóm bạn trai, bạn gái đọc thơ

- Mời cá nhân đọc thơ.

**\*HĐ3:Củng cố**

- Trò chơi tô màu tranh

- Cô chuẩn bị một số tranh ảnh về các nghề

- Chia trẻ thành 3 đội, tô màu tranh về các nghề, đội nào tô nhanh tô đẹp đội đó giành chiến thắng.

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

.................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................

. ....................................................................................................................................................................................................

Thứ năm, ngày 16 tháng 11 năm 20223

**A-Hoạt động học: Làm tranh từ hạt ngô (EDP)**

**I. Mục đích, yêu cầu**

-Khoa học: Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm của bức tranh

-Công nghệ:  seach hình ảnh, tìm kiếm thông tin trên Internet,..

-Kỹ thuật: **Thiết kế bức tranh từ hạt ngô**.

- Toán: Hình dạng, màu sắc của bức tranh.

- Nghệ thuật: Trang trí và tạo hình cho bức tranh

- Các kỹ năng thế kỷ 21: Sáng tạo, hợp tác, phản biện, giao tiếp, làm việc nhóm…

**II.Chuẩn bị**

- Kéo, keo, hạt ngô, bút, thước kẻ, giấy vẽ thiết kế, bìa, bút màu.

- Sản phẩm mẫu

- Nhạc nhẹ

**III. Tiến hành**

Bước 1: Hỏi trẻ

\* Tạo tình huống

- Cô đọc câu đố: Lạ chưa quả cũng có râu

Hạt đều tăm tắp trước sau xếp hàng

Mặc áo lụa thân trắng vàng

Không gọi là quả dù rằng trên cây

Đó là cái gì?

- Các con có biết ngô được dùng để làm gì không?

- Ngô ngoài tác dụng để ăn, nấu chè thì còn có thể làm được rất nhiều tác phẩm đẹp nữa đấy.

+ Các con có muốn tạo ra những bức tranh từ hạt ngô không?

- Vậy muốn làm được những bức tranh từ hạt ngô thì các con cần những gì?

Bước 2: Tưởng tượng

- Trẻ đưa ra các ý tưởng (Cần có hạt ngô, có keo dán, kéo)

- Định hướng cho trẻ về bài học: Làm tranh từ hạt ngô

- Cô đưa ra tiêu chí:

+ Bức tranh đó có thể trưng bày được, không bị rơi, rụng.

+ Bức tranh đó phải đẹp, sáng tạo.

\* Khám phá về giải pháp

- Cho trẻ quan sát sản phẩm mẫu

- Trò chuyện về sản phẩm mẫu

- Có những loại tranh nào từ hạt ngô?

– Ngô có những màu nào?

– Bức tranh có kích thước như thế nào?

– Bức tranh được làm chủ yếu bằng nguyên liệu gì?

- Làm thế nào để bức tranh có thể treo được?

– Trang trí bức tranh như thế nào vừa đẹp và mang lại tính thẩm mĩ?

+ Thế còn con, con có ý tưởng gì? Và con chọn những nguyên liệu gì?

- Giaos dục trẻ: Các con nhớ nhé kéo, bút là những đồ dùng sắc nhọn, các con không được dùng để đùa nghịch và khi dùng phải thật cẩn thận nhé.

Bước 3: Thiết kế

- Cô cho trẻ thời gian lên ý tưởng về thiết kế của mình ra giấy, cử bạn nhóm trưởng đi lấy đồ dùng.

- Cho bạn đại diện vẽ bản thiết kế

- Cô bao quát và gợi mở hỏi trẻ

+ Các con đang thiết kế gì?

+ Các con có khó khăn gì khi thiết kế

+ Con có cần sự giúp đỡ của cô không

- Cô đi hỗ trợ cho trẻ nếu trẻ chưa đưa ra được ý tưởng và chưa làm được, cô gợi ý thêm cho trẻ.

+ Cho trẻ treo bản thiết kế lên giá.

Bước 4: Chế tạo

- Cô cho trẻ làm theo thiết kế đã thống nhất

- Cô theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ trẻ khi cần thiết

+ Nhóm các con phân công nhiệm vụ như thế nào ai là nhóm trưởng, con đảm nhiệm vai trò gì. Nhóm trưởng làm gì, phân công các bạn làm công việc nào?

+ Con đang làm gì?

+ Con làm như thế nào?

+ Các con có cần sự giúp đỡ nào không?

+ Các con nhờ sự giúp đỡ từ đâu?

+ Các con thấy kết quả ra sao?

- Trong quá trình trẻ thực hiện cô mở nhạc nhẹ cho trẻ thực hiện, yêu cầu trẻ thực hiện trong vòng 1 bản nhạc (12 – 15 phút)

- Các nhóm lên chia sẻ sản phẩm của nhóm mình, nhóm còn lại đặt câu hỏi cho nhóm của bạn.

Bước 5: Thí nghiệm,cải tiến

- Con có muốn thay đổi gì trong thiết kế hay sản phẩm của mình không?

- Nếu được chỉnh sửa con sẽ chỉnh sửa gì?

- Cho trẻ trình bày ý tưởng nếu trẻ muốn thiết kế lại.

- Con sẽ làm gì với sản phẩm mình vừa làm được?

- Cho trẻ thử nghiệm treo tranh lên giá xem đã đạt yêu cầu chưa

- Cô cho trẻ mang sản phẩm của nhóm mình lên trưng bày.

- Cô nhận xét, khen trẻ

- Kết thúc tiết học.

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ sáu, ngày 17 tháng 11 năm 2023

**A-Hoạt động học: Hoạt động học: VĐ Kéo cưa lừa xẻ**

**Lĩnh vực:** PTTCXH

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức

- Trẻ hứng thú VĐTN cùng cô, thuộc bài hát kéo cưa lừa xẻ, tích cực tham gia cùng tập thể.

- Nghe hát hứng thú, đung đưa theo giai điệu của bài hát và hưởng ứng cùng cô.

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng cảm thụ âm nhạc của trẻ, phát triển các giác quan: Tai, mắt…

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vận động cùng cô và các bạn.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát kéo cưa lừa xẻ, mẹ yêu không nào.

-Dụng cụ gõ đệm: trống, xắc xô, thanh la....

**III-Tiến hành**

**\*HĐ 1: Gây hứng thú**

**\*Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc: Ai đoán giỏi.**

-Cô giới thiệu trò chơi: Ai đoán giỏi.

+ Cách chơi: Cô cho một trẻ lên chơi đội mũ chóp kín, ở dưới lớp cô chỉ định 1 bạn lên hát một bài nào đó, bạn lên chơi bỏ mũ chóp ra và đoán xem bạn nào vừa hát.

- Luật chơi: Nếu bạn lên chơi không đoán được tên bạn hát sẽ phải nhảy lò cò, hoặc múa.

- Cô cho trẻ chơi 3, 4 lần.

- Nhận xét kết quả sau mỗi lần chơi.

**\*HĐ 2: VĐTN “Kéo cưa lừa xẻ”**

 - Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc của bài hát và chi trẻ đoán tên bài hát

-Cô giới giới thiệu tên bài hát, hát cho trẻ nghe1-2 lần

-Cho trẻ hát tập thể cùng cô1-2 lần

-Cho trẻ hát thi đua giữa các tổ

\*Coo giới thiệu: bài hát sẽ trở lên vui nhộn và hay hơn khi được phối hợp với vỗ đêm theo nhịp

+ Cô VĐTN 1 lần cho trẻ quan sát.

-Cô hát, vvox đệm kết hợp với phân tích cách vỗ đệm cho trẻ.

- Cả lớp VĐTN cùng cô 3 lần

- Tổ VĐTN cùng cô 3 lần

- Cho trẻ hát, vận động thi đua giữa các nhóm và cá nhân trẻ (Sử dụng các dụng cụ âm nhạc (trống, xắc xô, thanh la…)

- Cô quan sát, động viên và sửa saic ho trẻ

=> Cô bao quát khuyến khích động viên trẻ VĐTN, chú ý sửa sai cho trẻ.

**\*HĐ3: Nghe hát “Mẹ yêu không nào”**

 - Cô đánh đàn cho trẻ nghe giai điệu bài hát và cho trẻ đoán tên bài hát.

- Hát cho trẻ nghe 1 lần

- Giới thiệu tên bài hát, và giai điệu của bài hát

- Cô hát và múa cho trẻ xem

- Mời trẻ hưởng ứng cùng cô.

\* Kết thúc:

- Hôm nay chúng mình học hát bài gì?

 - Cô và trẻ hát “ Kéo cưa lừa xẻ” ra sân chơi

-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***2Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Xác nhận TTTCM Xác nhận HPCM

**..................................................................................................... ...........................................................................................................**

**..................................................................................................... ...........................................................................................................**

**..................................................................................................... ............................................................................................................**

**..................................................................................................... ............................................................................................................**

**..................................................................................................... ............................................................................................................**

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “Ngày hội của cô giáo”

Thứ hai, ngày 20 tháng 11 năm 2023

**A-Hoạt động học:** Bước lên xuống bục cao 30cm

**Lĩnh vực:** PTTC

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên vận động,biết bước từng chân lên bục rồi bước từng chân xuống bục

- Trẻ biết cách chơi trò chơi: “kéo co”

2. Kỹ năng

- Phát triển cơ chân,tạo cho trẻ thói quen trong bài tập.

- Phát triển kỹ năngBước lên xuống bục.

- Rèn luyện ở trẻ sự khéo léo,  mạnh dạn tự tin.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

- Trẻ vui khoẻ trong hoạt động và đoàn kết.

**II. Chuẩn bị**

-  Địa điểm : Trong nhà , sạch sẽ .

- Máy tính, loa đài, bài hát: Đi tàu lửa

- Trang phục cô và trẻ gọn gàng.

- Tạo tâm lí thoải mái cho trẻ.

- 2 bục cao 30 cm

**III.Tiến hành**

**\*Hoạt động 1: Khởi động**

- Cô và trẻ đi vòng tròn đi các kiểu chân : đi thường – đi nhanh- đi thường – đi chậm – chạy nhanh – chạy chậm. Kết hợp với bài hat:” Đi tàu lửa”

**\* Hoạt động 2: Trọng động**

\* Bài tập phát triển chung: Tập với vòng

- Hô hấp : Hít thở sâu

- Động tác tay: Tay cầm vòng lên cao, hạ xuống

- Động tác cơ, bụng : Cúi người để vòng xuống, đứng thẳng người lên

- Động tác chân : Bật tại chỗ

- ĐTNM: ĐT chân.

- Cho trẻ đứng thành 2 hàng

**\* Vận động cơ bản:** Bước lên xuống bục cao 30cm

- Cô làm mẫu lần 1:

- Cô làm mẫu lần 2: Vừa làm vừa giải thích (2lần)

+ Lần 2: Phân tích động tác: Khi có hiệu lệnh chuẩn bị cô đứng trước bục. Khi có hiệu lệnh bước thì cô bước chân trái lên bục sau đó cô bước tiếp chân phải lên. Tiếp theo cô bước chân phải xuống đất sau đó cô bước chân trái xuống. khi bước xuống bục xong cô về cuối hàng đứng.

- Cô gọi 1-2 trẻ lên tập thử: Nếu trẻ tập được cô cho trẻ tập, nếu trẻ chưa tập được cô hướng dẫn trẻ tập.

- Trẻ thực hiện

+ Cho trẻ tập lần lượt theo tổ.

+ Thi đua giữa các trẻ.

- Cô đứng cạnh động viên trẻ mạnh dạn tập và hướng dẫn những trẻ chưa tập được.

- Cô chú ý bao quát sửa sai cho trẻ.

- Củng cố: Cho trẻ nhắc lại tên bài tập.

- Cho 1 trẻ lên tập lại vận động.

- Các con vừa trải qua phần thi khéo léo rất xuất sắc. bây giờ chúng ta sẽ cùng nhau tham gia trò chơi vui nhộn nhé.

**\* Trò chơi: Kéo co**

- Cách chơi: cô chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cầm 1 bên của sợi dây. Khi có hiệu lệnh của cô, các trẻ phải cố gắng kéo các thành viên đội bạn về bên mình. Đội thắng cuộc là đội kéo được các bạn sang bên phần sân của mình.

 (Trẻ chơi 2 – 3 lần)

**HĐ3. Hồi tĩnh:**

- Các con hãy làm những chú chim đang bay về tổ nào.

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng hít thở sâu

- Kết thúc: Nhận xét chung

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ ba, ngày 21 tháng 11 năm 2023

**A-Hoạt động học:** Trò chuyện về ngày hội của cô giáo

**Lĩnh vực:** PTNT

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức

- Trẻ biết và nhớ tên cô giáo.

- Trẻ biết công việc và một số đồ dùng của nghề giáo viên

2 Kĩ năng

- Trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, nói đủ câu

- Quan sát, ghi nhớ có chủ định

3. Thái độ

- Trẻ ngoan, biết vâng lời cô giáo.

**\*Chuẩn bị:**

- Hình ảnh một số hoạt động của cô giáo trong ngày, bài thơ “ Bàn tay cô giáo”

- Hình ảnh các lớp học trong trường

- Một số tranh về một số nghề

- Búp sáp màu, tranh vẽ cho mỗi trẻ

- Nhạc bài “cô giáo” “đi học về”

**\*Tiến hành**

**\*HĐ1: Gây hứng thú**

Cô đọc cho cả lớp nghe bài thơ: Bàn tay cô giáo.

- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?

- Ở lớp cô giáo thường dạy và chăm sóc các con như thế nào?

- Các con cùng tìm hiểu về nghề giáo viên nhé!

**\*HĐ2: Trò chuyện về cô giáo**

**-** Cô cho trẻ quan sát tranh về nghềcô giáo và cho trẻ nhận xét

- Đây là bức tranh về nghề gì?

- Các con đến trường được làm gì đây?

- Cô dạy chúng mình học bằng những đồ dùng gì?

=> Khi đến trường các cô rất yêu quý các con, dạy các con học, lại cho các con chơi với nhiều đồ chơi nữa. Khi chơi các con nhớ khôngtranh dành đồ chơi nhé!

- Cô cho trẻ xem bức tranh trẻ đang ăn và hỏi trẻ:

- Bức tranh này cô đang chăm sóc các con giờ gì đây?

- Các cô thường chăm sóc các con giờ ăn như thế nào?

- Cô dạy các con gì trong giờ ăn?

=> Muốn da dẻ hồng hào, cao lớn khoẻ mạnh, chúng mình nhớ phải ăn hết xuất nhé!

- Cô cho trẻ xem bức tranh trẻ đang ngủ và hỏi trẻ

- Trong giờ ngủ các cô chuẩn bị cho các con như thế nào?

- Các cô chuẩn bị những gì?

=> Giờ ngủ các con phải ngủ thật ngoan, say, không ai được cầm đồ chơi đi ngủ như thế mới là bé ngoan

GD: Trong xã hội có rất nhiều ngành nghề khác nhau, nghề nào cũng đáng quý. Trong đó có nghề giáo viên ai cũng kính trọng. Các cô vất vả dạy dỗ chăm sóc các con để các con trở thành con ngoan**,** trò giỏi . Thế các con phải làm gì để đền đáp công ơn của cô giáo?

**\*HĐ3:** TC: Xâu vòng tặng cô

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi

- Cho trẻ thực hiện

- Cô nhận xét.

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ tư, ngày 22 tháng 11 năm 2023

**A-Hoạt động học:** Truyện: Món quà của cô giáo

Lĩnh vực: PTNN

**1. Mục đích:**

*\* Kiến thức:*

- Trẻ nhớ tên chuyện, hiểu được nội dung câu chuyện và các nhân vật trong chuyện.

*\* Kỹ năng****:***

- Trẻ tập trung chú ý, ghi nhớ để thể hiện lại câu chuyện một cách diễn cảm, thể hiện được giọng điệu, tính cách của các nhân vật. Từ đó trẻ có kỹ năng đóng kịch theo nội dung.

*\* Thái độ:*

- Giáo dục trẻ tính nghiêm túc, ngoan ngoãn, nghe lời cô giáo.

**2. Chuẩn bị:**

- Tranh chuyện “Món quà của cô giáo”, thước chỉ.

- Bộ đồ chơi các con vật có trong chuyện.

**3. Tiến trình tổ chức hoạt động:**

***\* Hoạt động 1: Hát và trò chuyện về chủ đề.***

*-* Cô bắt nhịp cho cả lớp hát bài “*Cô giáo em*” và hỏi trẻ:

+ Các con vừa hát bài gì? bài hát nói về ai?

+ Cô giáo dạy các cháu là ai nào?

***\* Hoạt động 2: Kể cho trẻ nghe chuyện “Món quà của cô giáo”.***

- Cô đưa cho trẻ xem các con vật: gấu xù, cún, mèo, búp bê cho trẻ gọi tên các con vật đó.

- Cô cũng có một câu chuyện rất hay nói về các bạn nhỏ này đấy. Các con hãy lắng nghe xem trong câu chuyện các bạn đó như thế nào nhé.

- Cô kể lần 1: Vừa kể vừa thể hiện giọng điệu của các nhân vật, giới thiệu tên chuyện.

- Cô kể lần 2: Vừa kể vừa sử dụng mô hình để minh hoạ cho nội dung câu chuyện.

***\* Hoạt động 3: Đàm thoại về nội dung câu chuyện.***

- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

- Trong câu chuyện có những nhân vật nào? Và có những món quà gì?

- Cô nói các bạn phải học như thế nào? Khi học ngoan, học giỏi thì cuối tuần cô sẽ tặng gì?

- Lúc xếp hàng Cún Đốm đã làm gì? Bạn Gấu Xù đã làm ai ngã?

- Mèo khoang đau cô giáo đã làm gì? Cuối tuần cô giáo phát quà thì Gấu Xù như thế nào?

- Vì sao vậy? Bạn Cún Đốm có nhận lỗi không?

- Hai bạn đã thật thà nhận lỗi vậy có được nhận quà không?

- Khi các con ngồi học phải như thế nào? Nếu có lỗi thì phải làm sao?

- Giáo dục trẻ: phải biết nhận lỗi và xin lỗi khi làm sai, thật thà lễ phép, nghe lời cô giáo.

***\* Hoạt động 4: Dạy trẻ kể chuyện (2 - 3 trẻ).***

- Cô mời trẻ đứng dậy kể từng đoạn chuyện theo tranh minh hoạ.

- Cô và bạn cùng giúp khi trẻ quên nội dung cũng như lời thoại của nhân vật.

***\* Kết thúc hoạt động:*** Cô cho cả lớp hát bài “Cô và mẹ”.

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ năm, ngày 23 tháng 11 năm 2023

**A-Hoạt động học:** Làm thiệp tặng cô (EDP)

**Lĩnh vực:** PTTM

**I. Mục đích, yêu cầu**

-Khoa học: Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm của cái thiệp

-Công nghệ:  seach hình ảnh, tìm kiếm thông tin trên Internet,..

-Kỹ thuật: **Thiết kế thiệp từ nguyên liệu sẵn có**

- Toán: Hình dạng, màu sắc, bố cục của thiệp.

- Nghệ thuật: Trang trí và tạo hình cho thiệp tặng cô

- Các kỹ năng thế kỷ 21: Sáng tạo, hợp tác, phản biện, giao tiếp, làm việc nhóm…

**II.Chuẩn bị**

- Kéo, keo, giấy a4, giấy màu, bìa cứng, hoa, lá, bút, thước kẻ, giấy vẽ thiết kế, bìa, bút màu.

- Sản phẩm mẫu

- Nhạc nhẹ

**III. Tiến hành**

Bước 1: Hỏi trẻ

\* Tạo tình huống

- Cô cho trẻ hát bài: Cô giáo em

- Các con vừa hát bài hát gì?

- Bài hát nói về ai?

- Sắp đến ngày 20/11 rồi, các con có muốn làm những chiếc thiệp thật đẹp để tặng cho cô giáo không?

- Vậy muốn làm được những chiếc thiệp thì các con cần những gì?

Bước 2: Tưởng tượng

- Trẻ đưa ra các ý tưởng (Cần có giấy, bìa, hoa, lá, có keo dán, kéo)

- Định hướng cho trẻ về bài học: Làm thiệp tặng cô

- Cô đưa ra tiêu chí:

+ Chiếc thiệp đó có thể sử dụng được.

+ Chiếc thiệp đó phải đẹp, sáng tạo.

\* Khám phá về giải pháp

- Cho trẻ quan sát sản phẩm mẫu

- Trò chuyện về sản phẩm mẫu

- Có những loại thiệp nào?

– Chiếc thiệp có kích thước như thế nào?

– Thiệp được làm chủ yếu bằng nguyên liệu gì?

- Làm thế nào để thiệp đó có thể sử dụng được?

– Trang trí thiệp như thế nào vừa đẹp và mang lại tính thẩm mĩ?

+ Thế còn con, con có ý tưởng gì? Và con chọn những nguyên liệu gì?

- Giaos dục trẻ: Các con nhớ nhé kéo, bút là những đồ dùng sắc nhọn, các con không được dùng để đùa nghịch và khi dùng phải thật cẩn thận nhé.

Bước 3: Thiết kế

- Cô cho trẻ thời gian lên ý tưởng về thiết kế của mình ra giấy, cử bạn nhóm trưởng đi lấy đồ dùng.

- Cho bạn đại diện vẽ bản thiết kế

- Cô bao quát và gợi mở hỏi trẻ

+ Các con đang thiết kế gì?

+ Các con có khó khăn gì khi thiết kế

+ Con có cần sự giúp đỡ của cô không

- Cô đi hỗ trợ cho trẻ nếu trẻ chưa đưa ra được ý tưởng và chưa làm được, cô gợi ý thêm cho trẻ.

+ Cho trẻ treo bản thiết kế lên giá.

Bước 4: Chế tạo

- Cô cho trẻ làm theo thiết kế đã thống nhất

- Cô theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ trẻ khi cần thiết

+ Nhóm các con phân công nhiệm vụ như thế nào ai là nhóm trưởng, con đảm nhiệm vai trò gì. Nhóm trưởng làm gì, phân công các bạn làm công việc nào?

+ Con đang làm gì?

+ Con làm như thế nào?

+ Các con có cần sự giúp đỡ nào không?

+ Các con thấy kết quả ra sao?

- Trong quá trình trẻ thực hiện cô mở nhạc nhẹ cho trẻ thực hiện, yêu cầu trẻ thực hiện trong vòng 1 bản nhạc (12 – 15 phút)

- Các nhóm lên chia sẻ sản phẩm của nhóm mình, nhóm còn lại đặt câu hỏi cho nhóm của bạn.

Bước 5: Thí nghiệm,cải tiến

- Con có muốn thay đổi gì trong thiết kế hay sản phẩm của mình không?

- Nếu được chỉnh sửa con sẽ chỉnh sửa gì?

- Cho trẻ trình bày ý tưởng nếu trẻ muốn thiết kế lại.

- Con sẽ làm gì với sản phẩm mình vừa làm được?

- Cho trẻ thử nghiệm xem đã đạt yêu cầu chưa

- Cô cho trẻ mang sản phẩm của nhóm mình lên trưng bày.

- Cô nhận xét, khen trẻ

- Kết thúc tiết học.

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ sáu, ngày 24 tháng 11 năm 2023

**A-Hoạt động học:** Cô giáo của em

**Lĩnh vực:** PTTCXH

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức

- Trẻ hiểu được tình cảm của cô giáo, biết cô giáo là người luôn quan tâm và dành những tình cảm yêu thương của cô cho bé.

- Biết thể hiện tình cảm của mình qua nội dung bài học.

2. Kĩ năng

- Trẻ biết một số công việc của cô giáo, phát triển tư duy cho trẻ.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết yêu quý cô giáo, biết giúp đỡ cô giáo những việc nhỏ vừa sức của mình.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát: con cào cào, cô giáo.

- Hình ảnh cô giáo chăm sóc, dạy dỗ các bé.

III. Tiến hành

Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Trẻ tập thể dục với bài "con cào cào"

- Các con vừa làm gì?

- Bài thể dục hay quá, làm sao các con tập được, ai dạy các con?

- Ngoài tập thể dục thì ở lớp cô còn dạy con gì nữa?

Hoạt động 2: Bé cùng trò chuyện

- Con học lớp mấy tuổi?

- Con học trường nào?

- Cô nào dạy con?

- Hàng ngày ở lớp cô dạy con những gì?

- Ngoài dạy các con học cô còn dạy con gì nữa?

- Con thấy công việc của cô như thế nào?

- Con dành tình cảm của con cho cô như thế nào?

- Con có yêu cô giáo của con không? Vì sao?

- Vậy con phải làm gì để cho cô giáo được vui?

- Giaos dục trẻ: Hàng ngày cô dạy các con múa, hát, đọc thơ, chăm sóc bữa ăn, giấc ngủ cho chúng mình, vì vậy các con phải ngoan ngoãn, nghe lời cô giáo nhé

Hoạt động 3: Củng cố

- Cô và trẻ hát bài: Cô giáo

- Cô hát lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ.

- Cô hát lần 2 trẻ hưởng ứng cùng cô

- Kết thúc tiết học

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Xác nhận TTTCM Xác nhận HPCM

**..................................................................................................... ...........................................................................................................**

**..................................................................................................... ...........................................................................................................**

**..................................................................................................... ............................................................................................................**

**..................................................................................................... ............................................................................................................**

**..................................................................................................... ............................................................................................................**

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “Nghề sản xuất, tái chế”

Thứ hai, ngày 27 tháng 11 năm 2023

**A-Hoạt động học:”**Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay”

**Lĩnh vực:** PTTC

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức

- Trẻ thực hiện các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn của cô.

- Trẻ nhớ tên vận động cơ bản, biết ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay, biết chơi trò chơi cùng cô và các bạn.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng ném trúng đích cho trẻ. Phát triển cơ của tay.

- Rèn luyện ở trẻ sự khéo léo,  mạnh dạn tự tin.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

- Trẻ vui khoẻ trong hoạt động và đoàn kết.

**II. Chuẩn bị**

1. Đồ dùng

- Sàn tập bằng phẳng, sạch sẽ.

- Vạch chuẩn, đích ngang, túi cát.

**III.Tiến hành**

**\***Hoạt động 1: Khởi động

- Cô và trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi khác nhau: nhanh, chậm, kiễng gót, khom lưng...... đi theo đội hình vòng tròn

**\* Hoạt động 2: Trọng động**

+ Bài tập phát triển chung: Tập với gậy kết hợp với bài hát:” Lớn lên cháu lái máy cày”

- Hô hấp : Hít thở sâu

- Động tác tay: Tay cầm gậy lên cao, hạ xuống

- Động tác cơ, bụng : Cúi người để gậy xuống, đứng thẳng người lên

- Động tác chân : Bật chụ tách chân

- ĐTNM: Động tác tay.

\* Vận động cơ bản:  Ném trúng đích nằm ngang

- Cô làm mẫu lần 1.

- Cô làm mẫu lần 2: Vừa làm vừa giải thích (2lần)

- Cô đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau,cô đưa tay cao ngang tầm mắt nhắm vào đích, khi có hiệu lệnh ném, cô ném túi cát vào trong vòng tròn..

-Cô mời 1 trẻ lên tập cùng cô, hướng dẫn lại nếu trẻ không tập được.

- Trẻ thực hiện

- Lần lượt cho từng trẻ ở 2 hàng lên thực hiện

- Cho trẻ 2 đội thi đua nhau. trong quá trình trẻ luyện tập cô nhận xét, sửa sai động viên khen ngợi tạo hứng thú cho trẻ tập luyện.

\* Trò chơi vận động: Ô tô và chim sẻ

- Cô giải thích cách chơi, luật chơi cho trẻ

- Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần

**\* Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng hít thở sâu quanh sân tập 2-3 vòng

- Kết thúc: Nhận xét chung.

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\*Biện pháp hỗ trợ***

.....................................................................................................................................................................................................................

Thứ ba, ngày 28 tháng 11 năm 2023 .

**A-Hoạt động học:** Tìm hiểu về giấy

Lĩnh vực: PTNT

Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ có một số hiểu biết về giấy: Nhẵn, sần sùi, giấy có thể tạo ra âm thanh, ngâm vào nước dễ bị mủn, rách, giấy có thể cháy

- Trẻ biết được ích lợi của giấy với cuộc sống.

2. Kỹ năng:

- Trẻ kể tên các loại giấy: Giấy vẽ, giấy ăn, giấy bìa cát tông

- Trẻ có kỹ năng quan sát và chú ý khi tham gia bài học.

- Trẻ trả lời đủ câu, rõ ràng.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia học, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi gọn gàng biết nhường nhịn đồ chơi với bạn, đoàn kết khi chơi.

- Sử dụng tích kiệm giấy, không vứt giấy làm ô nhiềm môi trường.

II. Chuẩn bị

- Hộp quà

- Giấy: vẽ, giấy ăn, giấy bìa, giấy báo, giấy bìa cát tông, giấy bìa các màu, giấy màu

- Một số nguyên liệu cho trẻ trải nghiệm: Giấy bìa, giấy màu, màu nước, hoa giấy, nước lọc, màu sáp, kéo

- Hộp đựng nước.

- Khăn lau tay.

III. Cách tiến hành

Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.

- Cô và trẻ chơi trò chơi “Vũ điệu trên giấy”

+ Cô trò chuyện với trẻ về trò chơi.

- Cô làm ảo thuật cho trẻ xem

+ Tiết mục ảo thuật 1: Biến giấy rách thành giấy lành.

+ Tiết mục ảo thuật 2: Giấy cháy nhanh, cháy chậm.

- Các con thấy cô biểu diễn ảo thuật như thế nào?

Hoạt động 2: Khám phá về giấy

- Cô tặng hộp quà, trẻ đoán xem bên trong hộp có gì nào? (giấy vẽ, giấy ăn, giấy bìa cattong)

- Với những tờ giấy này chúng mình sẽ tìm hiểu về điều gì?

\* Ngoài việc giấy có thể cắt được này, đốt cháy này không biết giấy còn có đặc điểm gì nữa nhỉ?

- Trước khi tìm hiểu cô mời các con sẽ chọn và lấy một tờ giấy mình thích nào.

- Con có tờ giấy gì?

- Bạn nào có tờ giấy giống cô không?

+ Ai có tờ giấy vẽ giơ nên cô xem nào?

- Đúng rồi đấy đây là tờ giấy vẽ. Bây giờ Các con đặt tờ giấy của mình xuống mặt bàn và để tay nên tờ giấy sờ xem tờ giấy của mình như thế nào? (Nhẵn hay sần sùi)

- Các con có biết những tờ giấy mềm và nhẵn dùng để làm gì không?

- Giấy có bay được không? (Cho trẻ thổi tờ giấy của mình và nói cảm nhận)

- Chúng mình cùng cầm tờ giấy lên và thổi xem tờ giấy nào bay được nhé?

+ Giấy của con có bay được không? Vì sao nó không bay được?

(Vì những tờ giấy nào mỏng thì nó sẽ bay được còn những tờ bìa dày như bìa cát tông sẽ không bay được đâu đúng không nào?

\* Cô tạo âm thanh từ giấy

- Các con có biết âm thanh đó phát ra từ đâu không? Đúng rồi đấy cô vừa tạo ra âm thanh từ tờ giấy của mình. Bây giờ con sẽ tạo ra âm thanh từ tờ giấy của mình nhé?

- Cô cho trẻ về tổ làm thí nghiệm về giấy.

- Các con nhìn xem trên bàn có gì?

=> Cô thấy trên bàn có nước và có rất nhiều các loại giấy.

+ Theo các con nước dùng để làm gì?

+ Trong rổ có những loại giấy gì?

- Các con chọn 1 loại giấy mỏng nhất, mềm nhất? Giấy gì đấy?

- Con thả tờ giấy đó vào nước và nhấc lên xem điều gì xảy ra? Con sờ xem? Con thấy như thế nào?

- Vậy là giấy đã thấm nước chưa? Giấy ăn thấm nhanh hay chậm?

=> Giấy ăn thấm nước. Thấm nước nhanh

- Con hãy tìm và chọn giúp cô 1 loại giấy mà các con hay sử dụng để vẽ. Giấy gì nào?

+ Các con xem giấy vẽ có thấm nước không? (Cho trẻ nhúng từ giấy vẽ vào nước)

+ Con thấy thế nào? Con sờ xem?

+ Giấy vẽ có thấm nước không? (Giấy vẽ thấm nước. Thấm nước nhanh)

- Trong rổ còn tờ giấy gì đây?

+ Các con cầm nên và sờ xem tờ giấy bìa cát tông này như nào?

+ Chúng mình cùng đoán xem tờ giấy bìa cát tông này có thấm nước không?

+ Cho trẻ nhúng tờ giấy bìa cát tông vào nước.

+ Nó thấm nước chưa? Cho trẻ bóp ở phần giấy nhúng nước?

+ Lớp giấy ở phía trong chưa ngấm nước.

+ Cho trẻ nhúng lại tờ giấy bìa cát tông vào nước. Con thấy thế nào?

- Các loại giấy này khi cho vào nước sẽ như nào?

+ Giấy mỏng sẽ thấm nước nhanh hay chậm?

+ Giấy dầy sẽ thấm nước nhanh hay chậm?

\* Cô và các con vừa làm 1 thí nghiệm và thấy giấy vẽ, giấy ăn, giấy bìa cát tông đều thấm nước. giấy mỏng như giấy vẽ, giấy ăn thì thấm nước nhanh hơn. Giấy dày như bìa cát tông thì thấm nước chậm hơn.

- Ngoài giấy vẽ, giấy ăn, giấy bìa cát tông con còn biết những loại giấy nào?

Hoạt động 3: Trải nghiệm về giấy

- Cô cho trẻ xem 1 số loại giấy.

- Trong cuộc sống hàng ngày giấy dùng để làm gì? Con sẽ làm gì?

- Cô chuẩn bị cho các con rất nhiều các nguyên liệu tại các nhóm.

- Nhóm 1: Trang trí, vẽ trên giấy, làm hoa giấy (Giấy màu, giấy vẽ, giấy bìa, màu sáp, băng dính)

- Nhóm 2: Gấp quạt giấy (Giấy màu, giấy vẽ, giấy bìa, giấy báo

- Nhóm 3: Sự đổi màu của giấy (Màu nước các màu, giấy ăn)

- Con thích trải nghiệm ở nhóm nào thì về nhóm đó nhé.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\*Biện pháp hỗ trợ***

.....................................................................................................................................................................................................................

Thứ tư, ngày 29 tháng 11 năm 2023

**Hoạt động học:** Truyện: Gà trống và hạt đậu

**Lĩnh vực:** PTNN

**I.Mục đích, yêu cầu**

1. Kiến thức:

- Nhớ được tên truyện, tên các nhân vật trong truyện.

- Hiểu được nội dung câu chuyện

2.Kĩ năng:

- Trẻ chú ý nghe cô kể chuyện,

- Rèn kỹ năng mạnh dạn, tự tin trả lời câu hỏi của cô.

3.Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu quý, giúp đỡ các bạn

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô.

**II.Chuẩn bị**

-Hình ảnh minh họa cho nội dung câu chuyện, video câu chuyện, máy tính

**III. Tiến hành**

1. Ổn định tổ chức

- Cô tặng trẻ hộp quà.

- Cho trẻ lên mở hộp quà xem trong hộp quà có gì.

- Cô tặng lớp mình quà gì đây?

- Cho trẻ quan sát hạt đậu

- Các con có biết hạt đậu xuất hiện trong câu chuyện gì không?

- Cô giới thiêu câu chuyện gà trống và hạt đậu.

**2. Bé nghe Cô kể chuyện**

**- Cô kể lần 1**: Kết hợp ánh mắt cử chỉ điệu bộ.

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

**\* Giảng nd: -**Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gà trống choai và hạt đậu. Gà trống bị mắc một hạt đâu trong cổ họng, chị gà mái đã đi tìm bà chủ để xin bơ, tìm bò mẹ để xin một ít sữa, tìm ông chủ để xin cỏ, tìm bác thợ rèn để mượm liềm. Và cuối cùng nhờ có sự giúp đỡ của chị gà mái mà hạt đậu đã xuống được cổ họng của gà trống.

**- Lần 2: Kể kết hợp tranh chuyện**

**\* Đàm thoại về nội dung câu chuyện.**

**+ Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì?**

+ Trong chuyện có những nhân vật nào?

+ Gà trống ăn gì bị hóc?

+ Chị gà mái đã phải xin những gì cho gà trống?

+ Hạt đậu có xuống được cổ họng của gà trống không?

\*GD trẻ phải ăn uống từ tốn ăn chậm nhai kỹ để không bị hóc như bạn gà trống.

-Cho trẻ làm những chú gà trống đi kiếm mồi ăn

**HĐ 3**: Củng cố

- Cho trẻ xem lại câu chuyện trên máy tính

-Kết thúc: Cô cùng trẻ múa hát bài:”

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\*Biện pháp hỗ trợ***

.....................................................................................................................................................................................................................

Thứ năm, ngày 30 tháng 11 năm 2023

**A-Hoạt động học:** Dạy hát:” Cháu yêu cô chú công nhân”

**Lĩnh vực:** PTTM

**I.Mục đích - yêu cầu**

\*Kiến thức: Trẻ thuộc lời và biết vận động nhịp nhàng theo nhạc bài hát “cháu yêu cô chú công nhân”,

- Nghe và hiểu nội dung bài hát

- Biết chơi trò chơi âm nhác: tai ai tinh

\*Kĩ năng: Trẻ mạnh dạn, tự tin vận động theo nhạc

- Rèn kỹ năng nghe nhạc, hát và vận động nhịp nhàng.

\*Thái độ: Giáo dục trẻ biết yêu quý kính trọng các cô chú công nhân

- Trẻ yêu thích học âm nhạc

**II. Chuẩn bị:**

- Dụng cụ âm nhạc: xắc xô, trống, phách tre

- Máy tính, bài giảng điện tử.

**HĐ1.Ổn định tổ chức- Gây hứng thú**

- Cho trẻ xem một số hình ảnh và trò chuyện về một số nghề

- Dẫn dắt trẻ vào bài hát “cháu yêu cô chú công nhân” của nhạc sĩ Hoàng Văn Yến

**HĐ 2: Dạy trẻ hát**

-Cô giới thiệu bài hát: cháu yêu cô chú công nhân

- Cô hát lần 1cho trẻ nghe

- Cô vừa hát bài hát có tên là gì?

-Cô đọc chậm lời ca cho trẻ nghe

- Cô hát lần 2: Thể hiện tình cảm

- Nội dung bài hát nói về mẹ và cô giáo đều là những người dạy đỗ và yêu thương chúng ta vì thế chúng mình phải luôn vâng lời, yêu thương, kính trọng mẹ và cô giáo nhé.

- Bây giờ cô mời các đội hát giao lưu cùng cô bài hát này cả lớp hát 2 - 3 lần).

(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Tiếp theo là phần thể hiện của các đội. Cô chú ý sửa sai)

- Bây giờ là phần giao lưu các bạn của các đội. (nhóm trẻ)

- Tiếp theo là phần thể hiện của các thành viên các đội (cá nhân trẻ)

- Cô hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả?

**\*HĐ3: Hát nghe**

- Cô có biết một bài hát nói về một nghề mà rất được nhiều các bạn nhỏ yêu mến đấy đó là bài “Cuốc đất trồng cây” Bây giờ cô sẽ hát tặng lớp chúng mình nhé.

+ Lần 1: cô hát bằng lời, không nhạc

- Hỏi trẻ tên bài hát

- Cô giảng giải nội dung bài hát.

+ Lần 2: Cô hát có nhạc và múa minh họa

- Cô cho trẻ đứng lên cùng hát và nhún theo giai điệu của bài hát.

- Giáo dục trẻ: chăm ngoan nghe lời cô giáo

**\* Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc “Ai nhanh hơn”.**

- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi.

-Yêu cầu trẻ vừa đi quanh vòng tròn vừa hát khi có tín hiệu của cô, mỗi trẻ tìm nhanh cho mình một chiếc vòng (Số vòng ít hơn số trẻ 1) Trẻ nào không tìm được phải nhảy lò cò

- Tổ chức cho trẻ chơi.

- Nhận xét tuyên dương trẻ

**3. Kết thúc**:

- Cô nhận xét giờ học

- Cho trẻ hát: Cháu yêu cô chú công nhân- Ra sân

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\*Biện pháp hỗ trợ***

.....................................................................................................................................................................................................................

Thứ sáu, ngày 01 tháng 12 năm 2023

Hoạt động học: Công việc của bác lao công

Lĩnh vực: PTTCXH

***I. Mục đích, yêu cầu.***

1. Kiến thức

- Trẻ biết được bác lao công là người quét dọ cho sân trường luôn sạch sẽ. Biết tên một số dụng cụ lao động của bác lao công.

2. Kĩ năng

- Rèn kỹ năng phát triển ngôn ngữ, trả lời câu hỏi mạch lạc, rõ ràng

- Rèn cho trẻ khả năng phán đoán, suy luận và làm việc theo nhóm.

3. Thái độ

- GD trẻ biết yêu quý bác lao công, đoàn kết trong khi chơi.

***II. Chuẩn bị.***

- Địa điểm quan sát.Sân bằng phẳng, sạch sẽ.

- Tranh về bác lao công, 2 lỏ cờ, 2 ghế học sinh.

III. Tiến hành

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô đọc câu đố: Ai cầm cán chổi

Chăm chỉ miệt mài

Quét dọn hàng ngày

Sân trường sạch sẽ

- Các con có biết đó là ai không?

- Hôm nay cô sẽ giới thiệu với các con về một nghề rất đặc biệt.

Hoạt động 2: Trò chuyện về bác lao công

- Cô cho trẻ quan sát trang phục của bác lao công

- Hỏi trẻ: + Trang phục của bác lao công như thế nào?

+ Nó có gì đặc biệt?

+ Nó có tác dụng như thế nào?

- Ngoài trang phục là quần áo thì bác lao công còn có dụng cụ gì nữa?

+ Chổi để làm gì?

+ Xẻng để làm gì?

+ Xe đẩy để làm gì?

- Bác lao công thường làm việc ở đâu?

- Trời mưa các bác lao công có được nghỉ không? Vì sao?

- Bác lao công quét dọn để làm gì?

- Con thấy bác lao công là người như thế nào?

- Các con sẽ làm gì để đáp lại tình cảm của bác lao công?

\* GD trẻ: Bác lao công là người quét dọn cho sân trường luôn được sạch sẽ, vì vậy các con không được vứt rác bừa bài, phải yêu quý, kính trọng bác lao công.

Hoạt động 3: Củng cố

- Trò chơi: Ai nhanh nhất

- Cô chia lớp thành 2 đội

- Cô chuẩn bị lô tô về trang phục, dụng cụ, công việc của bác lao công.

- Nhiệm vụ của 2 đội lên lấy lô tô chạy thật nhanh gắn về bảng của đội mình, sau 1 bản nhạc đội nào gắn được nhiều đội đó giành chiến thắng

- Cô cho trẻ chơi 2 lần

- Cô động viên, tuyên dương trẻ.

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\*Biện pháp hỗ trợ***

.....................................................................................................................................................................................................................

Xác nhận TTTCM Xác nhận HPCM

**..................................................................................................... ...........................................................................................................**

**..................................................................................................... ...........................................................................................................**

**..................................................................................................... ............................................................................................................**

**..................................................................................................... ............................................................................................................**

**..................................................................................................... ............................................................................................................**

VIII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4: “Nghề dịch vụ”

Thứ hai, ngày 03 tháng 12 năm 2023

**A-Hoạt động học:** Ném xa bằng 1 tay

**Lĩnh vực:** PTTC

**I.Mục đích - yêu cầu**

\*  Kiến thức

- Trẻ biết dùng lực của cánh tay và ném; thực hiện tốt các bài tập; Trẻ hiểu được luật chơi, cách chơi của trò chơi

\* Kỹ năng:

-  Trẻ ném đúng kỷ thuật

- Rèn cho trẻ sự khéo léo, định hướng về không gian.

- Phát triển vận động toàn thân cho trẻ khi chơi trò chơi

\* Thái độ:

-Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia vào quá trình hoạt động

**II. Chuẩn bị**

Dây, Xắc xô, sân tập sạch sẽ

**III.Tiến hành**

\* Giới thiệu ngày hội đua tài; cô giới thiệu 2 đội chơi và các phần chơi

**\* Phần 1 - Khởi động**

Trẻ đi theo đội hình vòng tròn với các kiểu đi khác nhau: nhanh, chậm, kiễng gót, khom lưng.

**\*Phần 2: Trổ tài**

 (Tập bài tập phát triển chung)

+ Động tác tay: Hai tay đưa ra trước mặt, đưa lên cao

+ Động tác lườn: Chân sang ngang, hai tay chống hông nghiêng trái, nghiêng phải.

+ Động tác chân: Hai tay chống hông, chân trái bước lên khụy gối chân phái xuống chân phải thẳng. Đổi bên

+ Động tác bật: Bật tách chân, khép chân

- Cho trẻ về hai hang dọc

\* VĐCB

- Cô giới thiệu tên vận động: Ném xa bằng 1 tay

- Cô cho trẻ lên ném, Cô nhận xét trẻ

- Lần 1: Cô ném mẫu cho trẻ xem. Hỏi lại trẻ cô vừa làm bài tập gì?

- Lần 2: Cô vừa ném, vừa giải thích động

(Cô đi từ đầu hàng đến trước vạch và cúi xuống nhặt túi cát. Khi có hiệu lệnh “Chuẩn bị”, cô đứng chân trước chân sau, tay cô cầm túi cát cùng phía với chân sau. Khi có hiệu lệnh “Ném”, cô đưa túi cát từ trước ra sau, lên cao rồi ném mạnh túi cát đi xa về phía trước ở điểm tay đưa cao nhất. Ném xong cô đi về cuối hàng đứng.)

- Cô mời hai bạn lên tập cho cả lớp cùng xem. Cô nhận xét, động viên trẻ)

+ 2 bạn vừa làm gì? Để ném xa được túi cát chúng mình phải chú ý điều gì? (Cô nhắc lại cho cả lớp nghe).

\* Trẻ thực hiện:

- Lần 1: Cô cho lần lượt 2 trẻ ở từng đội lên tập (Cô động viên khuyến khích và sửa sai kịp thời cho trẻ)

+ Các bạn vừa thực hiện bài tập gì?

+ Khi ném phải chú ý điều gì?

- Lần 2: Trẻ tập (cô quan sát và sửa sai nếu có)

- Lần 3: Cho trẻ thi đua: từng trẻ của 2 đội ném xa sau đó chạy lên lấy lá cờ cắm vào đội mình (Cô chú ý động viên, khuyến khích trẻ. Kiểm tra số cờ của 2 đội).

- Bao quát và nhật xét trẻ.

**\* Phần 3: Cùng nhau vui chơi.**

-Cô giới thiệu TC: Tung bóng bằng dù

-Cô hướng dẫn cách chơi cho trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lượt.

-  Cô bao quát và nhận xét phần trò chơi

\* Kết thúc

- Cô nhận xét và trao thưởng cho 2 đội

- Cho trẻ vẫy tay, hít thở nhẹ nhàng quanh sân tập

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\*Biện pháp hỗ trợ***

.....................................................................................................................................................................................................................

Thứ ba, ngày 04 tháng 12 năm 20223

Hoạt động học: Gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3

I. Mục đích, yêu cầu

**1.Kiến thức**:

- Trẻ biết đếm đến 3, biết gộp chung 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3

- Trẻ biết 2 cách gộp: gộp 1-2 và gộp 2 -1 đều có kết quả bằng 3

- Trẻ biết chơi trò chơi.

**2.Kĩ năng:**

- Rèn kĩ năng gộp, đếm.

- Rèn kĩ năng quan sát chú ý.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia các hạt động

**II. Chuẩn bị:**

- Mỗi trẻ 1 rổ nhựa đựng 3 cái cuốc màu đỏ, vàng, 3 cái xẻng màu đỏ, xanh, thẻ số 3

- Một số đồ dùng đồ chơi có số lượng là 1, 2,3

II. Tiến hành

**Hoạt động 1:** Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ hát bài hát: “Tập đếm”

+ Chúng mình vừa cùng nhau hát bài hát gì?

+ Trong bài hát các bạn đã tập đếm đến mấy?

+ Ở lớp cô đã dạy các con đếm đến mấy?

+ Đúng rồi, trong giờ học trước cô cùng các con đã nhận biết số 3 rồi, giờ toán hôm nay còn rất nhiều điều thú vị chúng mình cùng chờ xem nhé  
**Hoạt động 2: Gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3 và đếm**

**\* Ôn số lượng 3**

- Cô cho trẻ đến thăm nhà bạn thỏ

- Trong nhà bạn có những gì?

- Có mấy cái bát? (3 bát)

- Cho trẻ gắn chấm tròn tương ứng

- Cho trẻ đếm và gắn chấm tròn tương tự những đồ vật còn lại.

**\* Gộp trong phạm vi 3**

**\* Gộp 2 đối tượng với 1 đối tượng**

- Cho trẻ về chỗ lấy đồ dùng

- Trong rổ của con có gì?

- Cái cuốc có màu gì?

- Con hãy nhặt hết cuốc có màu đỏ đặt lên bảng nào.

- Trong rổ còn cuốc màu gì?

- Con hãy nhặt hết cuốc có màu vàng đặt xuống dưới cuốc màu đỏ.

- Con đếm xem có bao nhiêu cái cuốc màu vàng?

- Phía trên có 2 cái cuốc màu đỏ, phía dưới có 1 cái cuốc màu vàng, bây giờ muốn có tất cả 3 cái cuốc thì phải làm như thế nào?

- Con hãy đặt 2 cái cuốc màu đỏ cạnh 1 cái cuốc màu càng, các con đếm xem có mấy cái cuốc

- Cho trẻ đặt thẻ số tương ứng

- Hỏi trẻ khi cô gộp 2 cuốc màu đỏ với 1 cuốc màu vàng thì được mấy cái cuốc?

- Muốn có 3 cái cuốc thì cô gộp 2 cái cuốc màu đỏ và 1 cái cuốc màu vàng thì cô sẽ được 3 cái cuốc đấy.

**\* Gộp 1 đối tượng với 2 đối tượng**

- Trong rổ còn có gì nữa?

- Con hãy lấy cuốc màu xanh đặt lên bảng

- Có mấy cái xẻng màu xanh? ( 1 cái)

- Còn mấy cái xẻng màu đỏ?

- Con hãy lấy số xẻng màu đỏ còn lại đặt xuống dưới xẻng màu xanh

- Để số xẻng bằng 3 con làm như thế nào?

- Con thử gộp thìa màu vàng với thìa màu xanh xem có bằng 3 không nhé.

- Cho trẻ gắn thẻ số 3

- Cô khái quát lại.

**Hoạt động 3: Luyện tập củng cố**

- Trò chơi kết bạn

- Cô yêu cầu trẻ kết bạn sao cho nhóm của mình có số lượng là 3 ba. Khi nghe cô nói tìm bạn thì trẻ sẽ tìm 3 bạn để kết thành 1 nhóm

- Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\*Biện pháp hỗ trợ***

.....................................................................................................................................................................................................................

Thứ tư, ngày 05 tháng 12 năm 2023

**A-Hoạt động học:** Dạy trẻ đọc thơ:” Làm bác sĩ”

**Lĩnh vực:** PTNN

**I.Mục đích - yêu cầu**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên tác giả, tên bài thơ"Làm bác sỹ"

- Trẻ hiểu nội dung bài thơ,

- Trẻ đọc thuộc bài thơ.

**\* Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng đọc thơ diễn cảm, kỹ năng phát âm, nói đủ câu.

- Khả năng chú ý và ghi nhớ.

**\* Giáo dục:**

- Biết ơn, yêu quý nghề bác sỹ.

**II. Chuẩn bị**

- Tranh minh hoạ nội dung bài thơ, video bài thơ.

**III. Tiến hành**

**\*HĐ1: Ổn định, gây hứng thú**

- Cho trẻ chơi trò chơi “tập tầm vông” (Cô cầm 1 bức tranh về bác sỹ đang khám bệnh cho bệnh nhân)

- Trẻ đoán tay nào có, tay nào không.

- Cho trẻ xem tranh vẽ hình ảnh Bác sỹ khám bệnh

\* Trò chuyện về nội dung bức tranh:

- Tranh vẽ về ai?

- Bác sỹ đang làm gì?

- Các con ak! Có một bài thơ cũng nói về 1 em bé tập làm nghề bác sỹ đấy, Hãy xem em bé đó đã tập làm nghề bác sỹ như thế nào qua bài thơ “Làm bác sỹ” nhé!

**\* HĐ2: Dạy trẻ đọc thơ**

- Cô đọc thơ diễn cảm lần 1, hỏi trẻ:

- Cô vừa đọc bài thơ gì?  Của ai?

- Cô đọc lần 2: Kết hợp tranh minh hoạ.

- Cô đọc diễn cảm kết hợp hình ảnh minh họa

*\* Đàm thoại,*

- Cô vừa đọc xong bài thơ gì?

- Nếu đi nắng không đội mũ sẽ bị làm sao?

- Khi ốm, ho thì cần phải làm gì?

- Bá sĩ đã nói thuốc thế nào nhỉ?

- Nếu tiêm thì sẽ thế nào?

- Mẹ đã như thế nào?

- Mẹ hỏi bác sĩ sổ mũi uống thuốc gì?

=> Cô giáo dục trẻ: -> GD trẻ: Khi đi ra khỏi nhà, phải đội mũ nón để bảo vệ sức khỏe khỏi bị ốm Các con phải yêu qúy, kính trọng và biết ơn bác sĩ nhé!

***\* Hoạt động 3:  Dạy trẻ đọc thơ***

- Mời các bé cùng đến với phần thi tiếp theo, đó là phần thi ***‘‘ Bé yêu thơ’’*** cô mời tập thể các bé yêu thơ đọc bài thơ.

- Cho trẻ đọc cùng cô 2-3 lần.

- Mời từng tổ đọc riêng

- Nhóm trẻ đọc

- Cá nhân trẻ đọc

- Cô quan sát và chú ý sửa sai cho trẻ.

- Cô khuyến khích động viên trẻ

**\*HĐ3: Củng cố**

-Cô cho trẻ nghe lại bài thơ 1 lần qua video

-Kết thúc: trẻ múa hát bài:” Trời nắng, trời mưa

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\*Biện pháp hỗ trợ***

.....................................................................................................................................................................................................................

Thứ năm, ngày 06 tháng 12 năm 2023

**A-Hoạt động học:** Nặn cái đĩa

**Lĩnh vực:** PTTM

**I.Mục đích - yêu cầu**

**I.Mục đích - yêu cầu**

**1.Kiến thức**

- Trẻ biết cách chia đất, làm mềm đất biết xoay tròn đất nặn trong lòng bàn tay, ấn bẹt lại thànhcái đĩa.

-Gọi tên sản phẩm mình tạo thành

**2.Kĩ năng**

- Rèn kĩ năngxoay tròn, ấn bẹt, sự khéo léo của đôi bàn tay

- Rèn tính kiên trì, óc quan sát thẩm mỹ cho trẻ

**3.Thái độ**

- Trẻ biết tạo ra sản phẩm và giữ gìn sản phẩm

- GD trẻ biết ăn uống đầy đủ rau củ quả để tốt cho cơ thể

**II.Chuẩn bị:**

- Sản phẩm mẫu của cô

- Đất nặn, bảng con, rổ

- Mô hình nhà bạn Hà đang tổ chức sinh nhật **III.Tiến hành**

\* **Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cho trẻ  đi đến nhà bạn gấu dự sinh nhật.

- Quan sát mô hình, trò chuyện về mô hình.

- Bữa tiệc sinh nhật có rất nhiều đồ ăn đưng trong những cái đĩa rất đẹp

-Cô cho trter quan sát, nhận xét về đặc điểm những chiếc đĩa dưng đồ ăn

-Cô giới thiệu còn rất nhiều đồ ăn nhưng lại thiếu những chiếc đĩa đựng đồ ăn Cô gợi ý cho trẻ nặn đĩa tặng bạn Gấu

 \* **Hoạt động 2**: **Quan sát mẫu và làm mẫu**

- Quan sát mẫu

+ Đây là cái gì?

+  Cái đĩa có hình dạng như thế nào?

+  Đĩa làm bằng nguyên liệu gì,màu gì?

+ Để nặn đôi đũa này thì chúng mình phải làm như thế nào?

- Cô làm mẫu

+ Lần 1: Không phân tích

+ Lần 2: Cô phân tích cách nặn:

Tay phải là tay cầm thìa cô cầm đất nặn và cô dùng các đầu ngón tay bóp đất cho đất mềm ra. Cô chia đất thành nhiều phần nhỏ, cô lấy 1 phần đất nặn đặt lên bảng, tay trái là tay cầm bát cô giữ bảng, cô đặt đất nặn trong lòng bàn tay phải các ngón tay cô cong lên, cô xoay trò viên đất. Cô chỉ  xoay đất trong lòng bàn tay sau đó cô dùng tay ấn bẹt đát, chỉnh sửa tạo thành cái đĩa

- Cô vừa nặn đất màu gì?

- Cô nặn được cái gì?

- Nặn xong cô lau tay vào khăn cho đôi tay sạch sẽ.

**\* Hoạt động 3**:**Trẻ thực hiện:**

- Cô cho trẻ làm động tác mô phỏng.

- Giáo dục: trẻ không được bôi đất nặn lên quần áo, nặn xong phải lau tay vào khăn cho tay sạch sẽ.

- Khi trẻ nặn cô quan sát bao quát và xử lý hình huống.

+ Con đang làm gì?

+ Con nặn đĩa như thế nào?

+ Đĩa con nặn có màu gì?

+ Con nặn đĩa để tặng ai?

- Nếu trẻ nào chưa biết làm mềm đất, chia đất cô đến bên hướng dẫn lại cho trẻ.

**\* Hoạt động 4**: **Nhận xét sản phẩm**

- Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn, của mình.

- Cô nhận xét chung cả lớp, động viên, khen ngợi trẻ.

- Kết thúc**:** Cô cho trẻ hát bài “Mừng sinh nhật”  mang đĩa đến tặng bạn Gấu dự sinh nhật

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\*Biện pháp hỗ trợ***

.....................................................................................................................................................................................................................

Thứ sáu, ngày 07 tháng 12 năm 2023

**A-Hoạt động học:** Dạy hát :’Bác đưa tư vui tính”

**Lĩnh vực:** PTM\_TCXH

**I.Mục đích - yêu cầu**

\*KT: Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu nội dung bài hát, thuộc lời bài hát “Bác đưa thư vui tính”,

- Nghe và hiểu nội dung bài hát

- Biết chơi trò chơi âm nhạc: Âm thanh to nhỏ

\*KN Trẻ mạnh dạn, tự tin vận động theo nhạc

- Rèn kỹ năng nghe nhạc, hát. Rèn tai nghe cho trẻ

\*TĐ: Giáo dục trẻ biết yêu quý kính trọng người lao động

- Trẻ yêu thích học âm nhạc

**II. Chuẩn bị:**

- Dụng cụ âm nhạc: xắc xô, trống,

- Máy tính,

**HĐ1.Ổn định tổ chức- Gây hứng thú**

- Cho trẻ xem một số video hình ảnh và trò chuyện về một số nghề

- Dẫn dắt trẻ vào bài hát “bác đưa thư vui tính”

**HĐ 2: Dạy trẻ hát**

-Cô giới thiệu bài hát:” Bác đưa thư vui tính”

- Cô hát lần 1cho trẻ nghe

- Cô vừa hát bài hát có tên là gì?

-Cô đọc chậm lời ca cho trẻ nghe

- Cô hát lần 2: Thể hiện tình cảm

- Giảng nội dung bài hát cho trẻ nghe

\*Luyện tập

-Cô cho trẻ hát tập thể cùng cô2-3 l (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Tiếp theo là phần thể hiện của các tổ Cô chú ý sửa sai)

- Bây giờ là phần giao lưu các bạn của các tổ. (nhóm trẻ)

- Tiếp theo là phần thể hiện của các thành viên các tổ (cá nhân trẻ)

-Cô quan sát, sửa sai, động viên trẻ hát to, hát đúng

- Cô hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả?

**\*HĐ3: Hát nghe**

- Cô giới thiệu bài hát nghe:” Anh phi công"

+ Lần 1: cô hát bằng lời, không nhạc

- Hỏi trẻ tên bài hát

- Cô giảng giải nội dung bài hát.

+ Lần 2: Cô hát có nhạc và múa minh họa

- Cô cho trẻ đứng lên cùng hát và nhún theo giai điệu của bài hát.

- Giáo dục trẻ: chăm chỉ lao động, yêu người lao động

**\* Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc “Âm thanh to- nhỏ”.**

- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi.

-Yêu cầu trẻ hát cùng ô, khi có tín hiệu hát to, nhỏ, thì trẻ hát to, nhỏ theo cô

- Tổ chức cho trẻ chơi.

- Nhận xét tuyên dương trẻ

**3. Kết thúc**:

- Cô nhận xét giờ học

- Cho trẻ hát: Bác đưa thư vui tính- Ra sân

B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\*Biện pháp hỗ trợ***

.....................................................................................................................................................................................................................

TTTCM Duyệt HPCM Duyệt

................................................................................................................. ..........................................................................................................

................................................................................................................ ..........................................................................................................

................................................................................................................. .........................................................................................................

................................................................................................................. .........................................................................................................